



Táo - quân Nhật - Bản Táo quân Tàu  
Gần tới thiên đình chạm trán nhau  
Táo nói : - Liệu hồn ta sẽ mách  
Nhật rằng : - Ta có sợ Trời dẫu ?



TRONG SỐ NÀY :

**TRUYỆN THỔ CÔNG của RIGT**

## SÂM NHUNG BẠCH BỔ

Đàn ông tinh khí loãng, dương sự kém, đàn bà kinh nguyệt không đều, máu sấu, là những hiện trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đàn bà thì noãn sào không sinh ra được noãn-chân để khai thông kinh huyết, đàn ông thì dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cải lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc Sâm nhung bạch bổ của nhà thuốc HỒNG KHÊ này lấy tinh chất ở sinh-dục-hạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dẫn ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Đàn ông thì tráng dương và tinh khí đặc, đàn bà điều kinh và huyết tốt khỏi được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ ngày kiến hiệu ngày có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khoái lạ thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Đàn ông dùng thứ bạc sáp vàng; đàn bà dùng thứ bạc sáp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

## THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh lậu bị lây. Có khi tại mình rượu say quá, hoặc mệt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh đau lặn, ở trong đường tiểu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lặn, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí mủ chảy ra thôi, không cứ mới mắc hay đã lâu dùng thuốc lậu Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi dứt. Thuốc dễ uống không công phạt, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, phá lở phát ngoài, đau sưng rất thịt, ở tai mở mắt phát mảy đay ra mào gà hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh đờ ngứa hiểm đến đâu cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Ha-cam (chancres mou) chỉ lở ở chỗ hiểm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

## NGHIỆN HÚT

Tinh ngô giới yên Hồng-Khê số 20 là một phương thuốc cải nhà Đoàn đã thí nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng lắm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được, trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai nhờ xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tinh-ngô giới-yên số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

## KHÍ HƯ, BẠCH ĐÁI HẠ

Các bà thấy kinh lấm đờ sần-mồn bằng nước lạnh kinh bế lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lự phần đứt cũng thành bệnh khí hư, cũng có tí há bị truyền nhiễm nọc bệnh tinh thành bệnh ra khí hư, ra như mủ, như hổ, như nước gạo, nặng thì nhức hông, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tử-cang (đầu cón) chóng mặt sầm tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 30 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00

## NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bán thuốc bảo chế, bốc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn tán cao đan gia truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hai quyển sách: Gla-Đinh Y-được và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khê 88 Route de Hué (chợ hóm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LY: Hải-phong 167 Phố Cầu-Đát; Namđịnh 28 phố Bến cũ; Huế Battien; ruc Paul-Bert, Saigon 148 Albert 1er Dakao; Paksé Nguyễn-văn-Cửa Rue Police Baclieu Trang-hiếu-Nghĩa; Long-Xuyên Hứa-Thái; Mỹ-Tho Mông-Hoa; Cánh-thơ Nguyễn-văn-Nhiều; Hải-dương Quang-Hiếu; Tuy-Hòa Tân-Thành; khắp năm xứ trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-ly; những nhà buôn có tin nhiệm đều có bán thuốc Hồng-khê, xin các ngài gần đâu mua đấy cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Huế Hanoi, mua thuốc theo cách tinh hóa giao ngân.

Tôi là Trần - Văn - Bành ở tại Vientiane, vì một sự tình cờ mà các bạn tôi giới- thiệu tài của Khánh Sơn tiên sinh, lời lật đặt mua ngân phiếu 7 hào và gửi chữ ký cùng tuổi để nhờ tiên sinh đoán số mệnh cho. Cách chừng 7 hôm lời nhận được một lá số nói về cuộc đời dĩ vãng và hiện tại của tôi rất đúng, sau cùng tiên sinh lại chỉ cho cách mua số, chọn ngày giờ nên mua. Tôi theo như lời tiên sinh cũng mua một vé số; quả kỳ mở lần thứ hai lời được chúng 1000p. Tôi viết thư cảm tạ tiên sinh và gửi quà biếu tiên sinh, nhưng tiên sinh nhất định không nhận, vậy không lấy gì mà đền bù ơn ấy, nay tôi có mấy lời công bố lên đây giới thiệu cùng bà con nên gửi ngay thư về cho Professeur Khánh-Sơn n° 36 Jambert mà hỏi lại lợi và vận hạn. Nếu gửi trả liền bằng tem thì mua 15 chiếc tem 5 xu và gửi recommandé cho khỏi mất.



Trần-văn-Bành  
concessionnaire à Vientiane

TRẦN-VĂN-BÀNH  
Concessionnaire à Vientiane

# Số sau sẽ là số Mùa Xuân

Đèn 28 Janvier (tức 27 ta), khắp Đông-Dương sẽ bán trong một ngày.

## CÓ NHỮNG BÀI :

1937 - 1938

Tiên tri năm mới

Chất vấn Thiên Đình

Thơ Xuân của Tân-Đà, Xuân-Diệu, Nguyễn-Bình, Thê-Lữ

Chung quanh nồi bánh chưng truyện vật của Thê-Lữ,

Khái-Hưng, Hoàng-Đạo v. v...

của Hoàng-Đạo

của Hoàng-Đạo

Ca kịch vui của Tú-Mỡ

Giọt sương xuân

Xuân tươi

Chén trà đầu năm

Tám quẻ

Một cảnh Tết nghèo

Tết trong trại trẻ con

vân vân... vân vân...

của Phạm-văn-Hạnh

kịch của Đoàn-Phú-Tứ

kịch của Khải-Hưng

bói bí mật của Nhị-Linh

phóng sự của Trọng-Lang

phóng sự của Nguyễn Hồng

và truyện ngắn của

**KHÁI - HƯNG, HOÀNG - ĐẠO, THÊ - LỮ, THẠCH - LAM.**

Tranh khôi hài, câu đối, văn vui, các cuộc chơi giải trí và nhiều mục khác nữa.

10 giải thưởng cho các cuộc thi mùa xuân.

Trong số mùa xuân

Sẽ bắt đầu đăng « **THÚY MAI** » truyện dài của **THẠCH-LAM**

## THUỘC ĐỊA PHÁP

# Công nho Đông Pháp

**T**RONG các số công thuộc địa, lẽ tự nhiên là ta chú ý nhất đến số công nho của xứ ta, số công nho Đông Pháp.

Dân ta thường có những ý tưởng rất mập mờ về các số chi thu trong toàn hạt Đông Dương, và ở riêng từng xứ. Số công nho ít khi họ được đọc, và có đọc, họ cũng không rõ vì lẽ gì số thu này lại là số thu của công nho toàn hạt, số thu kia lại là số thu của công nho một xứ. Và họ cũng không tò mò tìm xem để mà biết những số tiền khổng lồ họ chịu hằng năm đi đến đâu và dùng về việc gì.

Đó là một điều khuyết điểm rất lớn trong việc công dân giáo dục. Nhiều người ở chung một nhà bỏ tiền ra để tiêu chung, thì hẳn là ai cũng để ý xét nét xem số tiền ấy có tiêu cho cả mọi người không; vậy sao tiền của hết thấy nhân dân trong xứ đổ vào công quỹ, nhân dân lại không để ý tới?

Có lẽ là vì ở đây, khác với ở Pháp, ở Anh, ở Mỹ, ở các nước văn minh, dân quyền tuyệt nhiên không có gì, ngoài quyền nộp thuế, nộp thuế cho nhà vua ngày trước, nộp thuế cho chính phủ bảo hộ ngày nay. Vì không có quyền kiểm sát, hay quyết định trong việc dự định sự chi thu, nên nhân dân đều bỏ lưng, coi

công việc làm số công nho là công việc riêng của chính phủ, nhân dân không cần và cũng không có thể coi ngó đến.

Ngày nay, những ý tưởng sai lầm ấy cần phải gác bỏ một bên. Ta đâu chưa có quyền định đoạt sự chi thu hàng năm trong nước ta, nhưng ta cũng cần phải biết và hiểu để mà bênh vực quyền lợi của ta, chỉ trích những việc chi quá hoang, những khoản thuế quá nặng, tập bần đến những việc công ích để đợi ngày may mắn hơn.

Vậy đại cương các số công nho ở Đông Dương như thế nào?

Thoạt kỳ thủy, chỉ có độc Lục tỉnh là có số công nho. Kể từ năm 1880, hội đồng quân hạt đã bắt đầu có quyền đầu phiếu về số chi thu. Còn ngoài Bắc, trong Trung, cho trước 1887, thì nước Pháp chịu hết cả các tiền chi phí. Đến năm 1887, trong hai xứ ấy tình hình đã bắt đầu tạm yên nên chính phủ Pháp mới làm ra một số công nho chung cho hai xứ. Số công nho ấy chịu hết các khoản chi thu, đầu về việc binh cũng vậy; nước Pháp và Nam-kỳ hằng năm chu cấp cho ít nhiều. Bắt đầu từ năm 1892, thì số công nho Trung, Bắc theo một nguyên tắc mới. Bao nhiêu khoản chi thu về quân nhưng, số công nho Trung Bắc không phải chịu nữa, vì đã có số công

nho của mẫu quốc chịu thay. Còn những khoản chi khác, số công nho Trung, Bắc phải chịu trả, và, luôn thế, mất cả các số tiền chu cấp ngày xưa.

Nhưng có một điều nên nhận kỹ, là độ ấy, số công nho của chính phủ bảo hộ riêng, mà số công nho của Nam triều cũng riêng, thuế của mỗi số thu hàng năm là những thứ thuế riêng, khác nhau.

Cứ thế cho đến năm 1898. Đông Pháp bắt đầu thành ra một xứ lớn. Số công nho riêng cho toàn hạt Đông Pháp bắt đầu xuất hiện. Theo đạo chỉ dụ ngày 13-7-1898, số công nho của toàn hạt Đông Pháp sẽ giữ tiền gián thuế đã chi về những việc có ích chung, còn năm số công nho từng xứ (Trung, Nam, Bắc, Lào và Cao-mên) thì thu các trực thuế và chi tiêu về những việc có ích cho từng xứ một.

Số công nho toàn hạt thành lập, các số công nho hiện có hồi bấy giờ đều bị diển đảo. Riêng số công nho lục tỉnh năm 1898 có tới 14 triệu bạc, năm sau chỉ còn có 4 triệu rưỡi; nhưng số gián thuế đều sang số công nho Đông Pháp cả. Thành thử, quyền hạn của Hội đồng quân hạt bỗng dưng bị thu hẹp lại.

Một sự cải cách nữa của đạo chỉ dụ 1898, là đã bỏ hẳn số công nho riêng của Nam Triều. Bắt đầu từ đây, sự chi tiêu của

Nam Triều đều ghi sang số công nho của miền Trung. Vì thế ông Khâm sứ Trung Kỳ hồi bấy giờ đã có thể tuyên bố một cách cương quyết rằng. « Kể từ nay, trong nước Nam, không có hai chính phủ nữa, chỉ có một thôi ». Việc thu liêm thuế khóa đều giao cho chính phủ Pháp. Tiền chi thu riêng của Nam Triều, và kể cả tiền tiêu hằng năm của Hoàng gia, đều sát nhập vào công nho chung. Xem như vậy, thì lời nói của vị Khâm xứ kia cũng không lấy gì làm quá đáng: sức mạnh của một chính phủ, ai cũng biết rõ rằng là ở số chi thu của chính phủ ấy; vậy một chính phủ đã mất số chi thu, thì chỉ còn là một cái xác không hồn thôi.

Kể đến các đạo nghị định ngày 20-10-1911, định đoạt quyền hạn của ông Toàn quyền Đông Dương và nói rõ lại một lần về số chi thu của số công nho toàn hạt Đông Pháp. Số công nho ấy phải chịu các khoản chi phí về: 1) các công sở phụ thuộc vào số Toàn quyền; 2) việc các khoản nợ của Đông Pháp; 3) số tiền cung nộp cho mẫu quốc; 4) việc thanh tra thuộc địa; 5) các tòa thượng thẩm; 6) những việc công tác có tính cách chung cho toàn hạt; 7) số thượng chánh; 8) và số giấy phép. Tiền thu thuộc về số công nho ấy là tiền thuế doan, tiền thuế của các số kê trên và tiền

thuế nhập cảng và xuất cảng. Ngoài ra, các việc chi tiêu khác, các khoản thu liễm khác đều ghi vào các sổ công nho từng xứ.

Số công nho toàn hạt Đông Dương năm 1938 dự định chi và thu một số tiền là 89 triệu 206 ngàn 800\$, hơn năm ngoái có tới 18 triệu 328.600\$ và hơn năm kia những 29 triệu 392.495\$. Thật là một con số khổng lồ, có thể chia ra như sau :

**TIỀN CHI**

- Trả nợ . . . . . 15 triệu 516 ngàn
- Cống Mẫu quốc . . 4 triệu 429 ngàn
- Trợ cấp các sổ công nho từng xứ . . . . . 13 triệu 805 ngàn
- Lương các công chức . . . . . 19 triệu 535 ngàn
- Công tác . . . . . 13 triệu 613 ngàn
- Các sổ giấy thép và văn tự . . . . . 9 triệu 750 ngàn
- Các đồ đạc . . . . . 2 triệu 269 ngàn
- Trợ cấp cho sở xe lửa, và các công cuộc xã hội kinh tế và khoa học . . . 4 triệu 890 ngàn
- Và các thứ vật vãnh khác . . . . . 5 triệu 400 ngàn

Xem qua đó, thì ta biết rõ rằng tiền lương các công chức nhiều nhất, có tới gần 20 triệu, gần một phần tư số công nho. Thứ đến tiền trả nợ, trả tiền 12 cuộc công thái gồm tới 2078 triệu 680.000 quan tiền tây!

**TIỀN THU**

- Sở thương chánh . . . . . 62 triệu 950 ngàn
- Sở văn tự . . . . . 7 triệu 406 ngàn
- Sở giấy thép . . . . . 5 triệu 277 ngàn
- Vật vãnh . . . . . 5 triệu 250 ngàn
- Xổ số . . . . . 960 ngàn
- Tiền lấy trong kho để dành . . . . . 8 triệu 323 ngàn

Mà trong những con số khổng lồ ấy, thuế rượu có tới 7 triệu 450 ngàn bạc, thuế thuốc lá tới 5 triệu 200 ngàn, còn muối thì đem vào quỹ 4 triệu 200 ngàn. Còn thuốc phiện? sang năm thuốc phiện sẽ làm lợi cho công quỹ 10 triệu 380 ngàn bạc. Nhưng mấy triệu người nghiện, thì không thấy số công nho nói đến. Kề cũng là một điều đáng tiếc vậy.

Hoàng Đạo



XX - Bác năm nay tám mấy lần?  
 LT - Lại mấy lần nữa hử trời?  
 XX - Tôi thế mà tám những ba lần đấy; này nhé một lần ngã xuống ao, một lần bị mưa và một lần tám ăn tết cùng với bác.

**NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA**

**SỐ MÙA XUÂN Ngày Nay 1938 :**

**Một cuộc gặp gỡ của nhiều nhà văn**  
 Có những áng văn, thơ, do những ngòi bút có tài ở các nơi cộng tác với bản báo.

**MỘT CÔNG TRÌNH MỸ THUẬT**  
 PHỤ BẢN :

**BÔNG HOA RỪNG**  
 Tác phẩm của Trần-ván-Cần, một họa-sĩ trong số họa-sĩ mới đã làm về vang nền Mỹ-Thuật Đông-dương. Tranh phụ bản này khổ rộng 0m38 x 0m56, in năm màu, do một nhà in lớn có kinh nghiệm về lối in tranh mỹ thuật, thực hành theo cách chỉ bảo của chính họa-sĩ

**TRANH BÌA :**  
**NĂM HỒ**  
 Tác phẩm của họa-sĩ Nguyễn-Gia-Trí mà các bạn đã thưởng thức nhiều tranh ảnh rất giá trị. Tranh in năm màu, do một nhà in lớn khác thực hành.

**NHỮNG CUỘC GIẢI TRÍ**  
 Rất vui - rất lý thú - các bạn đọc mua năm hay mua lẻ ai cũng dự được.  
**50\$ giải thưởng**

Giải nhất 10p, một cuốn « GIÓ ĐẦU MÙA » in giấy riêng giá 4p, và một năm báo. Và chín giải thưởng khác bằng sách có giá trị và bằng quà biếu, sẽ đăng rõ trong số mùa xuân.

**Bạn nào không muốn dự thi cũng được dự**  
**MỘT CUỘC THI LỚN**  
 Rất có ích, rất mới lạ, chưa bao giờ thấy. Những cuộc giải trí đem sự vui vẻ đến cho các bạn trong lúc hội họp cũng như lúc nhàn rỗi một mình.

**TUẦN LỄ MỘT**

**NỘI CÁC ĐỒ**

**N**ội Các Đồ Chauteemps đã đi. Không phải là bị thiếu số, mà là vì ông Chauteemps đã trả lại sự tự do của đảng cộng sản, mà đảng này đã nhất định không bỏ phiếu ủng hộ chính phủ về phương diện lý tài nữa. Nhân đó, nhân viên đảng xã hội có chán trong nội các đều từ chức. Nội các đổ.

Sau một hồi bấp bênh, ông Chauteemps lại đứng lên lập một nội các khác, trong đó không có đảng xã hội tham dự nữa.

Tuy ông tuyên bố vẫn trung thành với chiến tuyến bình dân, nhưng chính sách sẽ theo hẳn thiên về phía hữu hơn trước nhiều. Nghĩa là chiến tuyến bình dân đã đến ngày tan vỡ rồi.

Song nếu ông không phân động hẳn, thì có lẽ còn được đảng xã hội ủng hộ. Thay vào đảng cộng sản, ông sẽ có ít nhiều nhân viên các đảng trung ương. Nói tóm lại, nội các của ông sẽ lại là nội các của các linh tụ đảng Cấp tiến xã hội mấy năm trước đây, vận mệnh bấp bênh bất chắc, không ra làm sao.

Muốn thay đổi cái tình thế khó khăn ấy, nước Pháp cần phải có một cuộc tổng bầu cử khác để người cầm quyền biết ra đích xác là phải theo hướng nào mà đi. Vì thế, có người bản nên giải tán nghị viện.

Dẫu sao, ông Moutet, đảng viên Xã hội đã làm tổng trưởng bộ thuộc địa hai năm nay, sẽ nhường chỗ lại cho người khác. Đó là một điều mà dân chúng Đông dương rất lấy làm tiếc, vì ông Moutet thủy trung vẫn tỏ ra một chiến sĩ lúc nào cũng sẵn lòng sẵn sóc đến dân thuộc địa. Công cuộc của ông định làm còn nhiều, chưa đi được một quãng đã phải bỏ giờ, ta cũng lấy làm tiếc cho ta, và mong rằng ông sẽ chóng trở về chức cũ để ban bố cho ta những sự tự do ta mong ước.

**CƠ QUAN CHO VAY SẢN VẬT**

**A**i cũng biết cái nạn cho vay nặng lãi ở thôn quê và cái lối bóc lột của bọn nhà giàu ngồi không hút máu người.

Muốn trừ tận gốc cái nạn ấy, chính phủ đã ra những đạo nghị định phạt rất nặng những kẻ cho vay lãi quá quốc lệ.

Nhưng thế cũng chưa đủ. Cần phải có những cơ quan cho vay rẻ tiền để tranh dành với bọn cho vay nặng lãi. Cần phải để cho nông dân có nông đoàn để tự bảo vệ lấy mình.

Chính phủ gần đây đã nghĩ đến việc thứ nhất : lập những cơ quan cho vay sản vật. Và đã gửi một tờ thông tư đi các ông công sứ bảo chọn trong mỗi tỉnh một làng có thể lập

một cơ quan làm mẫu.  
 Cơ quan ấy là một kho thóc lập ra do một số tiền của hàng xã đóng. Khi nào một dân đình cần phải có một ít thóc hoặc để làm mạ cấy ruộng, hoặc để nuôi sống gia đình đến mùa tới, dân đình ấy có thể vay ở cơ quan kia và lấy số thóc cất trong mùa tới đảm bảo cho sự vay ngắn hạn của mình.

Những cơ quan sản vật ấy sẽ lấy lãi rất nhẹ, do 12 phần một năm thôi. Nếu tiền vốn của cơ quan ấy là tiền của quỹ làng. Nếu tiền vốn không có, phải vay của Nông phố ngân hàng, thì số lãi trên sẽ phải tính gộp với số lãi trả cho ngân hàng. Trong trường hợp không may này, tất cả lãi phải trả sẽ tính đến 18 phần một năm (23 phần nếu Nông phố Ngân hàng không chịu hạ tiền lãi hiện thời).

Số lãi kia, kể đối với số lãi dân quê hiện giờ phải chịu trả cho các chủ nợ thì đã là nhẹ, nhưng vẫn còn là to quá. Vì dân quê vay của các chủ nợ rất dễ dàng, có khi không có bảo đảm gì; chứ ở các cơ quan cho vay sản vật, thế nào mà chẳng có giấy tờ lời thôi, một điều mà dân quê không muốn một chút nào.

Và nhà nước đã làm một công cuộc ích lợi cho dân quê như thế, tưởng cũng có thể bắt các nông phố ngân hàng hạ lãi của mình xuống rất thấp, riêng cho các cơ quan kia. Với sự có thể làm ấy, nếu công việc cho vay lại kiếm soát cẩn thận, không có sự cầu thả, sự tư túi, thì các cơ quan cho vay sản vật sẽ là một khi giới mạnh mẽ chống lại với nạn cho vay nặng lãi vậy.

Hoàng-Đạo

**CÔNG THƯƠNG BÁO**

Cơ-quan chủ-trọng về kỹ-nghệ, thương-mại :

Tòa báo : N° 9, rue de l'Hôpital, Thanh-Hoa  
 CHI-NHÁNH BẮC-KỲ :  
 59bis, Rue Hà-Trung, Hanoi  
 CHI-NHÁNH NAM-KỲ :  
 Quai Gallieni, Mylho

Mỗi kỳ in trên 5000 số, mỗi số từ 8 đến 10 trang khổ rộng : 22 x 30, giá đặc biệt 2 xu. Số đầu sẽ xuất bản vào trung-tuần tháng Fèvrier.

Ngoài những bài nghị-luận về kỹ-nghệ thương-mại, CÔNG THƯƠNG BÁO còn có những mục : Bức tranh đời, - Trong và ngoài, Tiếng kèn, - Khúc dân dưới trăng, - Phê bình, Phòng sự, - Truyện ngắn, Truyện dài, v. v.

Các nhà công-nghệ, các nhà thương-mại đăng quảng-cáo vào CÔNG THƯƠNG BÁO lại là một việc nên làm hơn nữa.

Đang quảng-cáo, mua dài hạn, làm đại-lý, bài lai-cáo, xin gửi về tòa báo :

N° 9, Rue de l'Hôpital, Thanhhoa  
 Ở Nam-Kỳ, 3 việc trên, xin thương lượng với chi-nhánh cho tiện.

# NGƯỜI VÀ VIỆC

## MỘT SỰ CAN THIỆP BẮT HỢP LÝ VÀ BẮT HỢP PHÁP

**O**NG BERTRAND giám đốc nhà học chánh Đông-dương vừa gửi một bức thư lên xin ông toàn quyền Brévié cho phép các nhà cai trị can thiệp vào các nơi chứa trọ và nhà ở của đám thanh niên học sinh.

Đại ý trong thư, ông xin ba điều:

1) Cấm ngặt các học sinh chưa đến tuổi trưởng thành tụ họp nhau ăn ở một nơi ngoài gia đình của họ, nếu họ không ở dưới quyền một người đỡ đầu đã trưởng thành, có hạnh kiểm tốt để chịu trách nhiệm mọi cách hành động của họ.

2) Bắt buộc các người thổi cơm trọ từ 5 học sinh trở lên — bất cứ học trường công hay tư — đều phải đưa đơn xin phép cũng như các ông giám đốc trường tư thục. Cũng sẽ có hội đồng vệ sinh tới khám xét trước khi cho phép. Bất những nhà trọ nộp thuế môn bài.

3) Cho quyền các hiệu trưởng được xem xét đến các nơi chứa trọ và công việc của các nơi ấy.

Xem kỹ những điều yêu cầu trên đây, người ta phải phàn nàn cho đám học sinh sẽ phải khó khăn thêm khi đã phải chịu biết bao nhiêu sự khó khăn khác rồi.

Sân sóc đến đám thanh niên, ông Bertrand đã làm một việc đáng khen. Nhưng không nên để sự sân sóc ấy biến thành một sự quản thúc.

Ông lấy cớ gì để buộc chặt lấy cái đời sống của học sinh?

Nếu có một số ít học sinh con nhà giàu hay lừa dối cha mẹ lấy tiền đi chơi phung phí bậy bạ thì kỷ luật nhà trường đã có đấy để mà hành phạt họ rồi. Họ chơi bời, tất phải sao nhãng việc học, như thế, nhà trường tất sẽ biết ngay. Và lúc ấy người ta cứ tự do mà biên thư cảnh cáo những bậc cha mẹ hay người đỡ đầu của những học sinh ấy.



— Tôi ăn gà nhật bản đau bụng,  
— Bác chắm với tương tàu phải không? Thảo nào!

Ngoài cái số này ra, phần đông là những học sinh nghèo ở các tỉnh đến Hà-nội một cách bất ngờ, không quen, không biết ai, không có nhiều tiền để sống cái đời lưu trú tại trường. Họ phải tụ họp quây quần để chung sống một cảnh đời rẻ tiền. Họ không sợ bị cái gì khuyến rũ, rủ rê nữa, và có lẽ họ cũng không cần phải có người đỡ đầu cai quản hay trả lời về những việc làm của họ vì họ đã bị cái nghề của họ nó quản thúc nghiêm ngặt lắm rồi.

Đối với bọn học sinh này, — ta nên nhớ là số đông, — việc đòi hạnh kiểm tốt của người đỡ đầu, việc bắt các nhà trọ phải xin giấy phép, và nhất là việc ra quyền cho các viên hiệu trưởng được xem xét đến đời tư của học sinh, — một cách xúc phạm đến tự do cá nhân, — đều là những việc, nếu không cốt để hạn chế sự học thì cũng rất vô lý không nên đem ra thi hành.

Chúng tôi tin rằng ông Bertrand — một người có tiếng là bình dân — đã thực lòng không nghĩ đến những điều đó khi ông thảo bức thư nói trên.

Ở xứ này mà việc học đã bị bao nỗi cản trở, như: công quỹ nghèo; trường mới không mở lại đóng trường cũ; chế độ tư thục hẹp hòi; tăng học phí quá đáng; thu ngắn hạn tuổi, v. v. ta không nên reo thêm một mối ngờ vực trong đám dân chúng muốn tiến.

## CÔNG BẰNG

**T**HỜI này là thời của công lý. Ít ra thì cũng là công lý ở cửa miệng.

Ở Đại hội nghị Kinh tế và Lý tài, nhiều ông nghị đã sốt sắng bênh vực cho sự công lý ấy về mặt thuế khóa.

Ai cũng biết chính phủ muốn tăng thuế xuất cảng gỗ lên 4%. Ông nghị nào cũng cho thể là cao quá, và rất có hại cho các nhà trồng gỗ. Và đồng lòng xin giảm bớt.

Rồi có mấy ông, trong đó có ông Phan Thanh, hết sức xin chính phủ đánh thuế các công ty tư bản lớn từ xưa đến nay cứ việc ngồi mà ăn lãi một cách ghê gớm, trong khi thợ thuyền cơ cực làm việc cho họ.

Thí dụ như sở than Hon-gay lãi mỗi năm tăng một cách lạ lùng: năm 1935 lãi có tới 22 triệu quan, năm 1936, lãi lên tới 45 triệu, và năm 1937 có thể tới 60 triệu.

Những con số khổng lồ ấy đem chớ vào túi các nhà đại tư bản cả. Nếu dùng một nửa mà mưu cho cuộc sống của các thợ mỏ, thì may ra mới hợp với công lý một chút thôi. Nhưng các nhà đại tư bản thì nhớ kém cõi lắm, nên hằng ngày quên hẳn mất công lý đi.

Nhiều ông nghị ở Đại hội nghị Kinh tế cũng vậy, cho nên Đại hội nghị chỉ bàn sơ đến các sở mỏ, rồi thu hình lại đánh bài lạng sang chuyện khác ngay.

Từ Lý //

## ÔNG TRẠNG LA

**N**GƯỜI TA còn nhớ độ nào, ông nghề Tương tức trạng La cho xuất bản áng văn tầy « Nụ cười và nước mắt của một tuổi xanh », cao hứng gửi một cuốn biểu ông tú Ng-

tiến-Lãng, với mấy câu đề lẵng có ý khinh ngăm ông ta học thức còn kém xa mình. Có nhiên, ông tú bằng thế nào ông trạng được, tay ông tú cũng đã xuất bản trước ông trạng một vài áng văn tầy ngợt như mia' lại...

Ông tú Lãng phật ý, cầm ông trạng La số ngợt mình, gửi trả lại cuốn sách biểu với những câu chua cay, dốt nhau chan chất... Rồi từ đó, muốn gây một cuộc bút chiến, ông tú Lãng sia sỏi bảo ông trạng La là phường « bặt rế » (déraciné), đi du học thành tài về đến nước nhà trông quang cảnh rất những tối tăm, bần thin, nhìn đồng bào như giống mọi dã man, khinh sĩ phu trong nước là phường sơ học... Rồi thì hậm hực hực, đá thúng, đục nia, quyết bỏ nhà, bỏ nước, lại sách va-li đi tìm lạc thú bên kia bờ Địa trung Hải. Sau vài năm, tướng nên vương, nên tướng gì, chẳng hóa nghề đục vẫn hoàn nghề đục, lại lui thủ ôm đầu trở về cái nước Nam... khổ nạn của ông cha.

Ông trạng La, giữ thái độ quán tú giả, không trả lời.

Tháng ngày qua...

Rồi thì, không biết nghĩ đi nghĩ lại thế nào, ông ấy bặt ra một bài thổ lộ can tràng về sự « bặt rế » của ông.

Ông ta tuyên bố rằng: ngày nay ông ta dấm ngực thỉnh thích sấm hối những câu ông ta viết từ năm 1927... hồi ông ta còn trẻ người non dạ, chân ướt chân ráo trở về nước, gặp hồi kinh tế lung lay, bị những nỗi ai linh trắc trở, ước vọng không thành, cho nên ông dấm ra gay gắt...

À thì ra... ngả ngũ tại thế!

Bây giờ, ông trạng La đã chêm chêm được bổ dụng, lương cao bổng hậu, xứng đáng với nút bằng cấp, lại vừa mãn nguyện tình duyên, cho nên những cái gì khi xưa ông ấy « dốt » thì ngày nay ông ấy dấm ra « thờ ». Đứa con « loang loạng » sẽ rửa chân cho ông bố, bà mẹ, mà trước kia nó hất hủi (dịch nguyên văn của ông trạng La).

Từ nay trở đi, ông trạng La sẽ thấy nước Nam đầy vẻ tươi đẹp và ông sẽ để cho rế ông mọc chặt xuống nước nhà cho đến khi ông trăm tuổi, ông chết... là hết truyện.

Trạng Báo

(Xem tiếp trang 22)



— Thăng cha ấy, tự khi nó vào làng tầy, dấm ra nhớ tổ quốc.

**ĐÃ CÓ BÁN:**

## GIÓ ĐẦU MÙA

của THẠCH-LAM

GIÁ 0\$35

## Lê Phong phóng viên

của THẾ - LỮ

GIÁ 0\$28

## Hai buổi chiều vàng

(in lại)

của NHẤT - LINH

GIÁ 0\$28



# CUỘC XÃ HỘI,

## đưa chị em đến sự giải phóng

Ủy viên Anh Sáng, đọc ở nhà Hát Lớn Hải-phòng hôm 13 Janv. 1938

làm một việc có tính cách xã hội, mà công cuộc xã hội — như tôi đã nhận thấy — sẽ là đường lối đưa chị em phụ nữ chúng ta đến sự giải phóng hoàn toàn và chân chính.

Thưa các chị,

Đã từ lâu, chị em bạn gái có học mới, vẫn hằng nghĩ đến sự giải phóng, vẫn hằng muốn vượt ra khỏi ngưỡng cửa gia đình chật hẹp, mà đề tâm đến một gia đình rộng rãi hơn : tức là xã hội.

Nhưng chúng ta hết thấy đều còn phân vân, chưa biết ra để làm những việc gì ?

Vì chưa định được đường lối chắc chắn, nên chị em chúng ta lâu dần mất cả cái ý chí tốt đẹp lúc buổi đầu và người nào người ấy, không bảo nhau, yên lặng quay về chỗ cũ. Trên con đường giải phóng chân chính, chúng ta chưa tiến được một bước nào.

Tôi cố ý nhắc lại mấy lượt hai tiếng : chân chính, là vì trong việc giải phóng, chị em chúng ta đã có nhiều người hiểu lầm, mà những người vẫn để ý đến hành vi của chúng ta cũng vì thế mà xét lầm chị em chúng ta.

Giải phóng và tiến tiến không phải là chỉ ở hình thức, mà cốt ở tinh thần nhiều hơn, các bạn hẳn đã thấu rõ điều đó.

Vậy tôi không cần phải phân trần với những người đã xét lầm chị em bạn gái mới chúng ta, và tôi không muốn bào chữa cho những bạn gái đã hiểu lầm hai chữ tân tiến, vì những bạn đó — tôi xin nói quả quyết rằng — không phải là tân tiến.

Song có một điều mà chị em chúng ta cần phải tỏ rõ : là hiện nay ở trong xã hội có một hạng phụ nữ có thể gọi được là tân tiến, đã có theo học mới và biết dùng cái học đó để trước là giải phóng cho mình, sau là giúp ích một đôi phần về sự tiến bộ chung của xã hội.

Các bạn đã thấu thái được sự học mới, đã hiểu biết những sự cần thiết về cuộc đời mới, nếu

các bạn không nghĩ đến việc ứng dụng sự học của mình — như những bạn trai cùng một văn hóa — thì sự học đó không có ích lợi gì cho ai, không có ích lợi cả cho các bạn nữa.

Các bạn nên ra ngoài xã hội, và cùng các bạn trai gánh vác lấy công việc chung ; các bạn sẽ tỏ rằng các bạn cũng làm được việc như các bạn trai, cũng biết dùng được cái học của mình. Khi nào mình tỏ được cái sức của mình thì sự bình quyền không đòi mà tự nhiên được.

Nhất là, hiện nay chị em có một dịp rất tốt và không lúc nào như lúc này, ra làm việc ngoài phạm vi gia đình mà chị em vẫn đem ứng dụng được những tính chất cố hữu rất quý hóa chị em đã sẵn có ở trong gia đình : đó là làm việc Anh Sáng.

Các bạn nghèo đương đợi những lời ngọt ngào của chúng ta, đương đợi chúng ta đến để giắt họ ra khỏi nơi tối tăm, để trang điểm cho cuộc đời của họ, họ : những người suốt đời không bao giờ dám nghĩ

đến sự điềm trang.

Công cuộc Anh Sáng là một công cuộc xã hội — và hơn thế nữa — một công cuộc xã hội có nhiều chỗ thích hợp với tính chất của phụ nữ. Đó là nơi để các bạn luyện tập công việc, ứng dụng sự học, đó là — như tôi đã nói ở trên — đường lối chắc chắn để đưa chị em bạn gái chúng ta đến sự giải phóng chân chính và chân chính.

Vì các bạn gái nghèo trong xã hội, chị em chúng ta sẽ cùng nhau bắt đầu làm việc ; chúng ta rồi sẽ được hưởng những sự vui mới lạ, những sự vui chỉ dành riêng cho những người đã hành động vì một chủ nghĩa, vì một lý tưởng.

Bạn chị em nghèo kém, hiện nay đương chìm đắm trong tối tăm, sẽ được các bạn săn sóc thân yêu đến và gia đình các bạn nghèo đó, trong các thôn trại Anh Sáng, sau đây sẽ là gia đình thứ hai của các bạn.

Tôi mong rằng đó sẽ là ý nghĩ chung của chị em bạn gái chúng ta, và ý nghĩ ấy sẽ có đủ lý lẽ để khuyến khích chị em nức lòng bạo dạn, vui vẻ, cùng với bạn trai làm việc cho đoàn Anh Sáng : trước là giúp người, sau giúp mình.

Giúp người bớt thiếu thốn về hình thức và tinh thần. Giúp mình giải phóng một cách chân đáng và ý nhị.

Tiếng ồn ào bỗng im bặt. Và một tràng vỗ tay rộn như tràng pháo, hoan hô các diễn giả.

Nhất Linh nói chừng chặc, về thành thực và cảm động. Anh giáo Bình tiếng nói sang sảng và hùng dũng. Bài diễn văn của anh Mỹ thì mầu mỡ, sáng láng, tỏ niềm nhiều ý tưởng xác đáng và đi dõm. Anh Trạc tỏ ra minh cương quyết và hùng hải trong những câu văn rắn rỏi. Anh Tiếp thì vẫn là một nhà kiến trúc sư về ánh sáng và cổ hoa, muốn đem những thứ ấy tặng người nghèo. Chị Phú giọng nói trong như hồ phách, êm như mộng, khiến thỉnh thoảng ai nghe một tiếng đàn du dương mà họ mong không bao giờ ngưng nữa. Nhưng tiếng cứ ngưng.

Tiếng vỗ tay theo nhau ngắt lời các diễn giả, vang âm lên trong nhà hát, vang ra ngoài nhà hát.

Ở đây, nhiều bạn nhiệt thành đứng nghe, đóng gập bốn năm lần ở trong tay gió đã bắt đầu lạnh, đêm đã bắt đầu khuya, chân đã bắt đầu mỏi. Các bạn này chắc sau đây sẽ là những người đầu tiên của thôn Anh Sáng đầu tiên. Lòng nhiệt thành của họ khiến mấy viên cảnh sát tây ngạc nhiên, rồi khó chịu, hăm hực bôn nhau :

— Đem đã khuya thế mà họ chưa về còn ngủ, đứng đóng thế kia để làm gì ? Và hẳn học như thăm trách người làm khổ cái thân hình to béo của họ phải chịu sự nhọc nhằn bất thường hôm nay.

Nhưng mặc cho ba viên cảnh sát bực tức và lên mặt, thỉnh giả cứ đứng lặng gèn nghe diễn văn và vui vẻ cảm động nghe những bài ca Anh Sáng do đồng tử quản hát.

Đến đoạn cuối, lúc ở trong nhà Hát vang lên điệu ca chính :

Giờ đây anh em đứng lên... thì sự cảm động đã đến cực điểm. Cả rạp hát đều theo đồng tử quản, cất tiếng ùm lên để hưởng ứng và cùng một loạt giờ tay chào nhau theo lối Anh Sáng.

Trong sự cảm động, và lòng nhiệt thành, lòng tin ở một tương lai rực rỡ, anh em chào nhau một lần nữa rồi chia tay.

Kết quả : đỏ và gầy mặt một ít ghế của nhà hát, khiến cho mấy viên cảnh sát lại được dịp hăm hực thêm một lần. Nhưng để họ hăm hực một mình, chúng tôi lên xe vừa hát v ừa trở về Hà-nội, đem theo những cảm tưởng rực rỡ rằng các bạn ở Hải-phòng đã tỏ ra sức sáng đến công việc xã hội.

Từ-Ly

## ANH SÁNG Ở HAIPHONG

Mãi đến chiều hôm ấy tôi mới được trông thấy nhà hát lớn ở Hải-phong. Trông thấy trong ánh đèn rực rỡ, nổi bật lên như một cô gái mới trang điểm một cách dõm dàng để cho thiên hạ nhìn. Hai lá cờ « Anh Sáng » rủ từ gác nhà xuống đất trông hết hai lần ánh sáng chiếu thẳng lên vầng trời tối, lấp lóe mấy ngôi sao thưa thớt. Người đến xem và nghe ở bốn ngã đi, lại ngẫu nhiên hợp thành những vết đen và đều, biết cử động, đến tan vào đám người đứng trước nhà hát đông đúc, ồn ào và sắc sỡ những màu hồng, trắng xanh, đen dưới ánh đèn điện sáng trưng.

Mấy viên cảnh sát tây đứng giữ trật tự thấy quá đông sinh ra hăm hê với người đến xem. Cũng may chỉ hăm hê với người Nam thôi.

Còn hướng đạo sinh thì không hăm hê với ai cả mà trật tự họ vẫn giữ được một cách chầu đáo hơn.

Chúng tôi len vào qua cửa nhà hát tây thì gặp ngay một cái thành người ở trước mặt. Một bạn vừa thở vừa lách ra, nói :

— Đông quá. Không thờ được.

Chúng tôi cũng cảm thấy ngổ những hơi người và sắp sửa biến hành cả hộp. Lúc đó nhà Hát lớn Hải-phong chác tự mả mai là nhỏ bé một cách ngoa ngoắt. Một viên mặt thám táy, mặt đầy vẻ sát khí, cứ mỗi phút lại kéo một người lại thì thăm rằng y lo nhà hát đồ mả, và yêu cầu mọi người đi ra bớt. Nhưng y cứ quả quyết lo, còn các hội viên cứ quả quyết ở lại và nhà Hát lớn cứ quả quyết đứng vững.

### AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE  
2, Ruelle Nguyen-trong-Hiep  
HANOI

??? 1936  
XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kẹp mưa đơn,  
Dùng xe "AN THAI" chẳng  
con cơ gì.

Có bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp  
và đồ phụ tùng xe tay.

### Sách mới

- 1) DANH TRẦN GIANG HỒ 0\$20  
Võ, Kiếm-hiệp tiêu-thuyết, dày ngót 70 trang lớn, bìa in màu. Truyện rất ly kỳ, đọc không biết chán. Có vẽ và giảng các miếng võ độc địa, xem có thể hiểu được.
- 2) THIẾU-LÂM QUYỀN-PHÁP CHÍNH-TÔNG 0\$30  
Dày ngót 100 trang, có linh trạm hình vẽ rõ-rệt để dạy lối đánh võ hai người đấu với nhau do các miếng võ hiểm độc, bìa in đẹp, do SƠN-NHÂN sao tâm và luyện thuật.
- 3) 5 XU một cuốn « MÔN VÕ BÍ TRUYỀN SONG LUYỆN (Tám cuốn trọn, đã có số 4, khi đóng bìa giá 0p50)  
Thư, mandal để cho nhà xuất bản như vậy :

### NHẬT NAM THƯ QUÁN

19, Rue des Pipes — Hanoi

### Bổ 0\$50

ra mua một vé số số

### SI-CAT

các ngài đã :

- 1) giúp được dân bị lụt
- 2) giúp được học sinh nghèo
- 3) được một chiếc Ô-tô Citroen kiểu 1937 giá, 3 000\$00 và 200 số trúng.

Xin mua ngay kẻo hết

# TRUYỆN THỔ CÔNG

*của RIGT*



BÀ TÁO QUÂN « SỰ TỬ »

- Bẩm) Thượng (để, hai nhà cháu ngã cá đấy chứ ?



- Con ông hay con tôi ?



TIỀN NON (ao ước muốn có hai chồng) - Sao mình không làm Táo quân hử mình ?



BÀ TÁO SAY RƯỢU

- Chính chuyện em chỉ lấy... hai chồng, sao dẫn về đây những bốn ông !



CẢNH SÁT TRÊN TRỜI - Xuống đi, mỗi cá chỉ được một người ngồi thôi.



- Chị à, năm nay mới mới họ đã bắt đầu mặc quần rồi đấy, bạo thực !



Kẻ dấp chán đơn, kẻ lạnh lùng,  
Chém cha cái kiếp... làm chồng chung !



- Mau lên bà, năm nào lên châu giới cũng kền càng mãi. Ấy là không mặc quần đấy !  
- Thì để em về xong cái mới đã nào.



BÀ TÁO QUÂN - Làm đâu một mẹ chồng mà đã kêu khổ ! Còn ta những hai mẹ chồng thì sao !



HAI MẸ CHỒNG BÀ VUA ÉEP— Bà xem, các cô ấy bây giờ tân thời mặc cả quần, trông tha thướt đến đơ!



— Đồ mọc sừng!



— Em sẽ lo cho nhà em chứ Táo quân.  
— Làm gì, chứ táo quân thì ăn thua gì?  
— Thế thì chị không biết, em muốn lấy một người để đỡ đần cho

# Ông Táo Nhật và Ông Táo Tàu

Ông Táo Nhật, ông Táo Tàu  
Hamba thưng chạp lên chầu Hoàng thiên.

Đem hai là số dâng lên  
Trình tấu thời cục ở miền Á-đông.

Táo Tàu mäch: « Nhật hành hung  
Ý mình xưng bá xưng hùng Á-châu.

Đề bình tàn phá nước Tàu  
Gây bao tai họa thâm sâu chiến tranh.

Lẽ ra kẻ cả đàn anh,  
Khến rợc n sớm biết tôn mình đi đầu.

Đàn em mầy kẻ bước sau,  
Năm tay diu dắt đưa nhau lên đường.

Đề cho nòi giống da vàng  
Mở mây mở mặt, về vang với đời.

Khiến dân Âu-Mỹ nước ngoài  
Trông vào khiếp phục con người Á-châu.

Nhật tàn tệ, có ngờ đâu  
Dương oai nữ bắt nạt nhau cho đành!

Phản lời, Táo Nhật tấu trình:  
« Bời Tàu cố ý nhạt tình lân bang.

Thấy Tàu nước rộng mệnh mang,  
Mon men Nhật những muốn sang ở nhờ.

Làm thân, hai nước một nhà  
Cùng nhau đùm bọc, Nhật-Hoa để huê.

Trước là mưa lợi đôi bề  
Sau là chỉ bảo nhau nghề sinh nhai.

Chẳng ngờ Tàu chỉ dễ tai  
Nghe phươg « bạch quỷ » giỡ lời ngọt ngon.

Người ngoài gần bó keo sơn  
Làng giềng nữ lầy bà con cho đành.

Cho nên Nhật phải bất bình  
Bản mười phát súng, chủ mình tỉnh ra...

Vi bằng chịu nhún cầu hòa,  
Thực tình giao hiếu, ắt là lại thân ».

Nghe hai ông Táo phàn trần  
Đôi bên ai cũng tranh phân phải hay.

Ngọc hoàng, nghiêm mặt, khoan tay,  
Khó lòng phán xử vụ này cho cân.

Bèn truyền hai vị Táo quân:  
Máy bay kip trở về trần mau mau,

Bảo cho bên Nhật, bên Tàu  
Liệu mà thu xếp cùng nhau giảng hòa.

Nếu còn gây việc can qua,  
Trời mà cau tiết ắt là tan hoang.

Bập bênh quần đảo Phù-lang  
Sẽ chìm xuống Thái-bình-dương xong đời!

Còn như cái nước con trời,  
Một con dịch tả, ức người ra ma..!

Đề xem Nhật-bản, Trung-hoa,  
Sợ Trời, có chịu giảng hòa hay không?

TỬ MỠ

## Danh y ra đời

Đã tìm thấy thuốc của KỶ BẢ, BIÊN THUỐC 2 vị thánh thuốc đời xưa để trị các chứng bệnh. Nhà thuốc KỶ BIÊN ĐƯỢC PHÒNG do mười vị lương-y thâm nho người Trung Kỳ đã 5 đời làm thuốc và đã 50 năm luyện trong nghề thuốc lập ra. Đã tìm thấy những phương thuốc thần để trị bệnh, chỉ 1 tờ thuốc đóng trong hộp lớn là trị khỏi bệnh trong 5, 3 ngày:

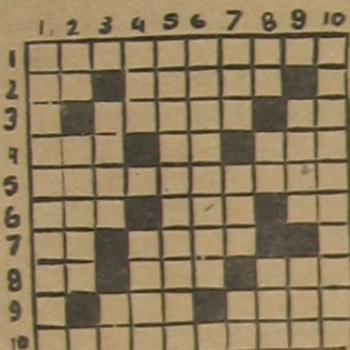
Thuốc lạn 1 hộp lớn	1p	Thuốc đau dạ dày phòng tích	1p
Thuốc giang mai hộp lớn	1p	Thuốc bổ huyết điều kinh	1p
Thuốc ho lao, hen xuyên hộp lớn	1p	Thuốc bổ thận,	
Thuốc khí hư, huyết bạch đau tử cung	1p	trị di mộng tinh v. v.	1p

Gửi thuốc theo lối contre-remboursement (Bình hóa giao ngân). Thuốc bệnh nào cũng chỉ một hộp lớn 1p. là khỏi tuyệt hẳn bệnh, chứ không như thuốc khác phải uống nhiều. Gần xa ai muốn hỏi bệnh, xin đơn thuốc cứ viết thư về. Có dạy học trò học thuốc Nam Bảo theo lối gửi thư chỉ 1 năm là thành tài. Cần nhiều đại lý bán thuốc. Ai muốn học thuốc, bán thuốc, hỏi bệnh, xin đơn, cứ đề thư như sau này:

Monsieur le Directeur du KỶ BIÊN ĐƯỢC PHÒNG  
N° 167, Rue Frere Louis — SAIGON



I) - Lúc mới gặp nhau. II) - Lúc sắp lấy nhau. III) - Buổi trăng mật. IV) - Một đứa con trong gia đình. Một bức phen mừng ngân hai vợ chồng.



**Ngang**

- 1) Trong vòng luân quần.
- 2) Không sóc - Bè bạn - Tiếng nghĩ ngợi.
- 3) Nghe rót nước mắt - Đứng có lẽ của trời.
- 4) Tổn của - Chữ ký tắt của một tờ báo - Cỏ mùa xuân.
- 5) Dáng điệu không đứng đắn.
- 6) Cái có hom - Mẹp - Chẹp.
- 7) Tiếng than - Ăn cháo lú.
- 8) Một cuộc chiến tranh mà nước trên đã nuốt trửng nước dưới - Ồm - Chiu (tục).
- 9) Xấu hổ - Lừa dối - Ngỡng trời.
- 10) Hình dạng ra.

**Đọc**

- 1) Thủy ngài.
- 2) Một công việc của xe ô tô hàng - Nhắm mắt theo liền - Bàng lờng.
- 3) Đồ lặc rung cây. Không rõ.
- 4) Con trẻ - Sáo trúc đồng.
- 5) Hoa quả.
- 6) Thục vậy.
- 7) Sáo kèn - Không ting mà cũng

không giảm tội - Một vị sao trong nhĩ thập bát tú.  
 8) Thương - Tên họ người - Xưa đứng hàng thứ ba trong xã hội.  
 9) Ả đào - Nàng.  
 10) Tục lệ trong làng.

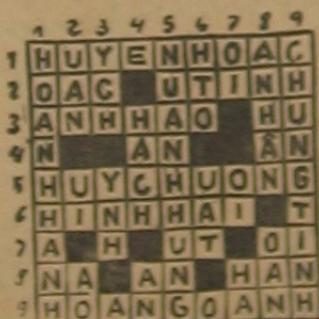
**GIẢI ĐÁP BÀN Ô KỶ TRƯỚC**

**Ngang**

- 1) Huyền hoặc - 2) Ốc. U-tinh - 3) Anh-hào. Hu - 4) Ân. Ân - 5) Huy chương - 6) Hình-hai - 7) Ừ. Ồi - 8) Na. An. Hân - 9) Hoàng-sanh.

**Đọc**

- 1) Hoành-bành - 2) Uên. Uì. Áo - 3) Ych. Yuh - 4) Ê. Hích. An - 5) Nữ-anh-bưng - 6) H-T-O. Uất, Ồ - 7) Ồi. Ồi. Ha - 8) Ân hân. Oan - 9) Chung tình.



Xin nhớ đính theo phiếu dự thi ở chữ và ngoài phong bì để: THI Ô CHỮ.

**Hạt sạn**

**Đeo vào đầu ?**

Đông Pháp số 3739 trong « Thế giới » hay là cái xô của ông Tam Thanh :  
 - Anh đã định sẽ đóng trong năm nay những chiến hạm từ 46 đến 52 ngàn tấn, cũng đeo những đại bác 400 lg.

Những chiến hạm ấy đeo đại bác, thì đeo lưng lủng ở cột, hay đeo bên sườn tàu ?

**Tùng bẽ vào chỗ sai lầm**

Cũng trong bài ấy :

- Người ta lại « rơi » xuống tình thế trước 1914...  
 Người « rơi » ?  
 Đàng lê phải lợt, thì tiếng ấy lại ngã vào lỗ tai người ta, làm cho người ta giữa ngày khó chịu quá.

**Ờm-ờ !**

Đông Pháp số 3740 trong mục « Thời cục thế giới » :

- Đánh Nam-kinh, một là để phá hai một đồ thành lớn cho vừa lòng muốn phá lợi của mình, hai là để làm cho nhân tâm tương Quảng rối loạn.

Trường « vừa lòng muốn phá hoại của ai, bóa ra lợi... của mình ! Nếu thế, sao không nói trắng ngay là « phá hoại cho thích » cho nó giần dỉ ?

Rõ khéo Ờm-ờ lắm !

**Thái cực bất tương đối !**

Đ. P. số 3741, cũng trong mục ấy :  
 - Hèn chi ông Rudgard Kipling cả quyết rằng : Âu là Âu, mà Đông là Đông, khó lòng gặp nhau được.

« Cả quyết » hay « quả quyết » ? Nhưng phương Âu là phương nào vậy ?  
 Ông R. Kipling khi nào lại nói một câu « có chưỡi » ra như thế bao giờ !

**Tài hít**

Cũng trong bài ấy :  
 - Có cơ gì bảo Nhật không mang tàu chiến đến tuần phòng trong vịnh Bắc-kỳ ? Bảo rằng chúng ta đã ngủ thấy mùi thuốc súng, không phải là quá đáng.

Thế thì ông Tam Thanh thỉnh mỗi thục đấy !

**Lại « triết lý »**

V. B. C. B. đề ngày 14-1-38, trong bài « Sung sướng » :

«...Mà có lẽ ta còn vui sướng nữa, sướng hơn hết những linh hồn đau khổ chết giữa thời xuân sắc đang còn tươi, trong khi còn gòa mến thiết tha đời...»

« Sung sướng hơn hết những linh hồn đau khổ ! »

Thế ra « đau khổ » cũng là một sự sung sướng ?

Có Jeannine không « triết lý » đấy chứ ?

HÀN ĐÀI SẠN

**HỌC TIẾNG**

**QUẢNG - ĐÔNG**

Ái muốn học tiếng Quảng-đông xin đến hỏi  
 Ông TĂNG-THỊNH tức SÊNH  
 Số nhà 47 phố Hòa-mỹ  
 (Jacquin) HANOI

**Cách chữa tiệt nọc bệnh phong-tình trước tét và sau tét.**

Công cuộc 3 tháng của nhà thuốc Thuỵng-Đức, kể từ ngày 1er Novembre 1937 đến ngày 30 Janvier 1938, là chuyên chữa những bệnh phong-tình như Lậu, Giang-mai, Hạ-cam không lấy tiền. Mục đích của công-cuộc này chắc ai nấy đã hiểu rõ vì hàng ngày đã tuyên-bố trên các báo, và nhà thuốc Thuỵng-Đức sáng lập đã non mười năm nay, đã được tin nhiệm với quần chúng. Ai có bệnh trước tét thì đến đó chữa, hoặc viết thư đính tem cước về xin thuốc, không mất một xu nhỏ về tiền thuốc. Còn sau ngày hết hạn, kể từ ngày mồng một tét trở đi, ai có bệnh chữa ở nhà thuốc Thuỵng-Đức thì cũng không mất nhiều tiền, vì thuốc lậu 0p.50, Giang-mai 1p.00, Hạ-cam 0p.80, mà nọc chỉ 2, 3 lạng 5 lạng, 6 lạng là cùng. Nếu muốn chữa khôn, không khỏi không mất tiền, thì đi có giá nhất định từ 3p.00 đến 5p.00. Theo sự kính-nghị của nhà thuốc không cho các bệnh nhân ở xa trong 3 tháng này, thì nhà thuốc Thuỵng-Đức nhận chữa khôn cho cả các người ở xa mà giá tiền cũng như những bệnh-nhân ở gần, chỉ mỗi người phải trả thêm 1p.00 nữa để làm cước gửi thuốc đi thôi.

**NHÀ THUỐC THUỶNG-ĐỨC 15 Phố Nhà Chung (Rue Mission) Hanoi và các phân-cục ở các nơi.**



V) - Rồi cứ thêm một đứa con, vợ chồng lại xa nhau thêm một tí...



VI) - Mỗi người có một mặt trăng riêng.



VII) - Rồi kết cục...



VIII) - Ngắm trăng một mình mà cười buồn, phải đi tìm trí kỷ.

## HỘP THU'

Năm xưa, rau sắng chùa Hương.  
« Bờ ai tiên tố, con đường đờ xa ».  
Năm nay, khách đến chơi nhà,  
Đoái thăm thi-sĩ, cho quả gói xam.  
Đồng bang còn bạn đồng tâm,  
Nước non quanh quất, tri âm hãy còn,  
Trăm năm đá Tản chưa mòn,  
Còn duyên mưa móc, còn hồn văn thơ.  
Ruột tâm còn cứ ra tơ!

TẢN ĐÀ Nguyễn khắc Hiếu



### CẶN KẼ

- Bác 50 tuổi tắm 50 lần!  
- Không, lúc mới đẻ bị mẹ tắm cho không biết mấy lần. Sau hơn 6 tuổi tôi tắm lấy thì bắt đầu từ đó mỗi năm một lần, bác ạ!

# VUI CƯỜI

Của N. Thu

### Hiếu lăm

CON BANG BÀNH, học - Pe-rơ là cha, me-rơ là mẹ, băng-banh là đứa con nít...

BANG BÀNH - Đờ vô lễ, ai dạy mày học thế???

### Đề đến 23

- Tối nay thế nào tôi cũng hạ thủ thằng Lý Trung cho mà xem...

- Thôi, đề tới mai hãy hạ thủ cũng được, vì ngày mai 23, các ông Táo lên chùa giới, bác sẽ không mắc tội ấy...

### Tài biện bạch

- Bốp! xe đạp tao để đây, mày dám ăn cắp à? Người như thế mà đi ăn cắp?

THẮNG ẮN CẤP - Chết! xin lỗi ông! Tôi tưởng xe của ai bỏ quên, nên tôi định mang lên cầm trình...

Của H. Đào

### Lương tâm

Một ông huyện gặp ông bạn làm thuốc:

- Miring bác sang năm đất hàng, luôn luôn có người mời đi xem mạch.  
- Cảm ơn bác, còn bác cuối năm nay hẳn phát tài.

- Chả nước mẹ gì đâu, túng bở bỏ ra đây.

- Tôi thấy dân hạt bác, chúng kêu như chó đói ấy lại còn. Sao bác bốp chúng nó khỏe thế?

- Chà! khỏe gì? Tôi còn có lương tâm hơn bác đấy, chẳng hơn bác bốp cả thằng ốm kia à!

### Lời trẻ

CON (5 tuổi) - Chỗ nửa ăn cơm xong tráng miệng bằng gì hở mẹ?

ME - Chuối, quít.  
- Thế thì con không cần phải ngoan lắm đâu, vì con không thích ăn chuối và quít.

### Thật thà

THAY - Khi ở ngoài đường, người ta trông thấy gì ở trên đầu?

TRÒ - Thưa thầy, giò ạ.  
- Được. Nhưng khi giò mưa?

- Thưa thầy, cát ó.

### Ngớ ngẩn

- Thưa ông, có một người khách muốn vào thăm ông.

- Đâu ông hay dân bà?  
- Thưa ông, con không biết, vì người ta không báo.

### Lời thầy thuốc

- Bệnh ông không nặng gì cả, đó là một chứng ho rất thường.

- Thế ngài bảo tôi nên làm thế nào bây giờ?  
- Ông cho tôi xin năm đồng, tiền xem mạch.

Của Khuê, Tuy Phước (nụ cười nước ngoài)

### Sức đi nhanh của lời nói

Một lời nói thường: nhanh 540 thước một giây.

Một lời khen: nhanh 1.500 thước một giây.

Một lời nịnh hót: nhanh 1.800 thước một giây.

Và một lời nói thật: nhanh 2 thước một giây.

### Nói khoác

1.) - Khi hậu thành phố này có ối không?

- Người ta đã phải giết một người để khánh thành nghĩa địa mới!

2.) - Anh phải biết, ông ấy béo đến nỗi đã mười năm chưa trông thấy được bàn chân.

- Thế chưa lấy gì làm lạ, tôi có biết một người cao quá, khi muốn cắt mũ mình phải leo lên thang.

### Anh thất nghiệp bảo người ăn trộm

- Anh muốn tìm gì ở nhà tôi ban đêm trong khi tôi cũng không tìm thấy gì ban ngày?

### Ở tòa án

ÔNG CHÁNH ÁN - Vì sao anh chỉ lấy hàng hóa mà không mó đến bọc tiền?

NGƯỜI ĂN TRỘM - Vợ tôi đã mắng tôi nhiều về chỗ ấy rồi, ông đừng mắng thêm nữa.

## CẦU Ô

### Cần người làm

- Cần một người thạo nghề làm răng.

- Một sở tư cần một bác sỹ y khoa giúp việc.

Hỏi tại tòa báo.

### Tim việc làm

Một thiếu nữ, học lực bằng nam thứ ba ban Sư phạm, đã dạy học ở mấy trường tư lớn, nay muốn tìm chỗ dạy học ở tư gia, bất cứ giờ nào cũng được.

Viết thư về: Mlle Hòa, chez Mlle Bich N. 28 rue du Cuivre Hanoi

M. le. Thụy-Quy, lễ-nghệp khoa diêm trang tại Paris giúp việc massage. (soa nân) manucure (sửa móng tay) maquillage (đánh phấn). Rất đẹp.

## Máy uốn mi cong, vủ nở, răng xinh

### CÁC MÁY AU MỸ TỎ SỬA

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS - MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS

Máy uốn lông mi 0 p90 - Biếu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine: Oyster (Con Hên) Houbigant, Tokalon, Gorlier, Bourjois, Lenthéric, Coty, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Innox, Riels, v.v. Nếu mua từ 6p, gửi lên. Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp. Răng đen đánh trắng êm không đau. Khe răng, răng hàm trắng hết bằng máy tối tân Âu-Mỹ, không hại men răng.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p, 3p, một hộp - Tóc dài, nhuộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chứng cá (khô) hần, không còn vết thâm, không phát lại, nốt sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp - Tóc mọc, gióm má, tàn nhang sạch hẳn, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trâm đen, gãy, bóc, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. - Nốt ruồi, hạt com, răng trắng hơi nách, nẻ da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da rần, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp - Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p, 3p, một hộp. Màu 1 hần, màu da lựa dùm rất hợp. Díp, dao, kéo, Massossein 18p, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p. Rất đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi lĩnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giớy thép hcy ga, rồi trả tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆN AMY - 26, Phố Hàng Than, Hanoi

**LỜI THẦY THUỐC**

**CÁC NGÀI NÊN NHỚ RANG**

KHI giờ giấc các ngài thấy trong mình khó chịu mà muốn tránh khỏi bị đau nặng thì đừng nên dùng thuốc ngay. Vì thế không lợi gì mà có khi chỉ làm thêm tăng căn bệnh lại để chờ khi phát dữ dội hơn. Các ngài hãy :

- 1) Nghỉ ăn trong 24 giờ
- 2) Nghỉ làm việc quá sức
- 3) Nghỉ nói nhiều.

Uống nước cam rất tốt cho sự giải độc. Tắm nước ấm, rửa nước nóng lên chỗ đau. Ở một phòng thoáng khí ít người đi lại và nói chuyện ồn ào, hồi hân vô ích. Để cho thân thể và tâm thần hoàn toàn nghỉ ngơi.

Như thế thì chắc chắn rằng những căn bệnh sẽ dần dần rút lui hết. Trừ khi nào quá lắm hãy nên tìm thầy thuốc.

**MUỐN TRÁNH BỆNH THIẾU MÁU**

CÓ nhiều cách, nhưng nhiều bệnh nhân ngày nay chỉ biết đến nhiều thuốc mua thuốc có chất sắt về dùng.

Thế mà sáu năm 1899 giáo sư Abderhalden đã tuyên bố rằng : Chỉ những chất sắt có sẵn ở trong các thực phẩm mới làm cho máu nhiều lên được.

Như thế thì ăn những thức ăn có nhiều chất sắt mới tốt.

Thì đây theo thứ tự hơn kém : Lòng đỏ trứng có 0gr086 chất sắt trong 1000gr

- Rau khô . . . . . 0, 057
- Quả khô . . . . . 0, 040
- Ngũ cốc còn nguyên 0, 038

Rồi ở các thức rau tươi, quả tươi cũng có nhưng không nhiều bằng. Những hạt gạo, ở vỏ ngoài, ở chỗ mầm có chứa nhiều chất sắt.

(Vie et Santé) Cô Bảo Vân dịch

**XEM MÀU LƯỠI**

CHÚNG tôi không muốn tranh luận với Esopo rằng cái cơ quan ấy « là tốt hơn hết hay xấu hơn hết trong các cơ quan ».

Nhưng cái thứ thiệt ấy, hay đúng hơn, mười bảy cái thứ thiệt hợp lại ấy, có phủ một chất nhớt rất dễ nhận ; vì thế chúng ta đã học được

cách nhìn màu lưỡi mà xét đoán sức khỏe của ta. Đó là một cái gương tốt, nhưng phải biết nhận xét mà đoán bệnh. Nếu lưỡi vừa trắng vừa vàng thì những ngày hôm sau cần phải ăn kiêng, nếu xám lại là ruột kém tiêu hóa, nên chỉ ăn hoa quả và uống nước, như thế rất tốt.

Nhưng không nên chú ý quá vào sự liên lạc của màu lưỡi với tạng ruột, vì ta sẽ thêm vào những cái hại về thể chất của bệnh táo, những ảnh hưởng có hại về tinh thần, khiến bệnh táo càng tăng thêm.

Lưỡi không những chỉ phản chiếu chứng bệnh của ruột, mà còn liên lạc đến khí quản, đến răng, đến lợi, mà những chỗ đau có thể khiến lưỡi đổi màu (sưng lợi vì gãy răng, bóng lưỡi, v. v.).

Lưỡi cũng là một bộ phận bài tiết, tiết ra, loại đi và có thể vì thế, cũng như các bộ phận bài tiết khác hay như da ta, phản chiếu chứng bệnh của hết thảy các bộ phận trong cơ thể. Vì thế ta thấy lưỡi chưa khi mắc bệnh sốt rét, lưỡi khô, đen khi bị đau phổi nặng, lưỡi đỏ sẫm và rộp lên như lưỡi trẻ con lên chân châu.

Trong những bệnh kinh niên hay những cố tật, lưỡi cũng có chỉ dẫn những sự thay đổi của cả cơ thể chứ không riêng gì về sự tiêu hóa.

Thời nào cũng vậy, những y-sĩ đã học được những khoa đoán bệnh và xét bệnh bằng cách xem lưỡi.

(Marianne) M. dịch

**ÁNH SÁNG có hại không?**

GIÁO SƯ Fontès ở Strasbourg mới đây có thử nhiều cuộc thí nghiệm rất đáng chú ý về ảnh hưởng của ánh sáng đối với các sinh vật.

Loại đầu thí nghiệm vào các gia cầm khiến chúng sinh sản hơn lên và vì thế mùa thu người ta mở sáng chuồng gà vịt cho chúng đẻ trứng nhiều hơn.

Trong ba tuần lễ, người ta chiếu đèn sáng vào chuồng vịt. Sau đó số trứng đẻ tăng lên gấp ba mươi lần số trứng của vịt không được chiếu sáng.

Nhưng tưởng nên biết ánh sáng ảnh hưởng thế nào?



L. T. — Toe ơi, bảo bu mày tìm tòi cái gạo, năm ngoái tằm xong cắt đầu trên mái bếp ấy!

Người ta chia vịt ra làm ba lọ. Trong lọ thứ nhất, mắt vịt bị kín, còn mình phơi ra ánh sáng. Trong lọ thứ hai, chỉ để hở mắt, mình phủ kín. Lo thứ ba che tối hẳn.

Sau đó, nhận ra rằng chỉ những vịt được trông thấy ánh sáng là đẻ trứng to hơn.

Một loạt cuộc thí nghiệm khác cũng do giáo sư Fontès chủ chương.

Đề ba người học sinh mạnh khỏe ở trong một cái buồng thời tiết rất đều. Ngày đêm chia làm bốn độ, sáu giờ một. Lúc đầu mỗi độ, họ vận động như nhau và ăn bữa giống nhau.

Cuối mỗi độ, người ta lấy nước tiểu họ để phân chất. Trong những độ ngủ cũng như trong những độ thức, số chất đạm bị loại vì ánh sáng tăng lên nhiều lắm. Đây là mình phủ kín, chỉ có mắt phơi ra ánh sáng. Vết ảnh hưởng của ánh sáng do ở mắt.

Và giáo sư Fontès kết luận, dựa vào sự kinh nghiệm xưa nay của những ông thầy thuốc biết rằng một người ốm phải để trong tối hẳn hay trong những buồng tranh tối tranh sáng : vì người ta chắc chắn rằng như thế, số chất đạm bị loại sẽ bớt đi.

Bác sĩ Lavalée, bản một vấn đề này trong một y học báo, tự hỏi không biết « những đèn sáng rực rỡ của chúng ta vì đèn điện mà ta rất lấy làm tự hào có khối tổn hại cho sức khỏe của ta chăng ». Mà biết đâu chúng ta chẳng mua bằng một giá rất cao cái hạnh diện dơ của chúng ta.

Chúng ta chơi như trẻ con với những sức mạnh vô cùng tận và quá sức của chúng ta nhiều lắm.

(Santé familiale) M. dịch

**Y HỌC THƯỜNG THỨC**

**BÔNG** — Dùng nến làm bằng mỡ cá (bougie d'ambrine) đốt lên để giở chất nhờn chảy ra lên kín chỗ bị bông sẽ không đau đớn gì nữa mà chóng khỏi.

**SẤU BỌ ĐỐT** — Đắp nước muối, nước pha dấm hay teinture d'iode hay eau de cologne. Nếu không có, dùng nước lợ hồ quần áo đắp lên cũng rất tốt.

**MỤN PHỒNG** — Ở chân và ở tay thường khi thấy phồng lên những mụn hồng nước. Dùng cái ghim đốt qua trên ngọn lửa, chọc hai lỗ nhỏ, nặn cho ra hết nước. Bôi pommade oxyde de zinc lên sẽ không rát nữa.

**RẦN ĐỘC CẢN** — Buộc chặt ngay trên chỗ bị cắn. Giắc ngay chỗ đó bằng một cái cốc nhỏ cho máu chảy nhiều ra. Rửa vết thương bằng thuốc tím hay nước là pha eau de Javel.

Cần nhất làm cho vết thương chảy nhiều máu ra rồi đưa đi thầy thuốc.

**ĐÚT TAY** — Nếu máu không chảy nhiều chỉ việc riết chặt lấy vết thương một lúc bỏ ra sẽ khỏi. Bôi qua teinture d'iode và buộc băng sạch.

Nếu máu tia vọt mạnh ra thì phải buộc chặt ngay trên chỗ bị thương đó và tìm ngay thầy thuốc.

**NGỘ ĐỘC** — Uống một thìa cà phê muối pha với nửa thìa moutarde pha với một chén nước lạnh. Uống thức đó cốt để nôn mửa chất độc ra.

Rồi sau cho uống thêm một chén cà phê pha rất đặc với một cái lồng trắng trứng gà để sống... để hút hết những chất độc còn lại trong bụng.

**DÂM** — Đốt qua lửa cái ghim rồi khêu to chỗ bị dâm, lấy móng tay hay díp dút ngay cái dâm ra. Nó có thể nung mủ và làm đau được ; vậy hãy rửa chỗ đó cho sạch và buộc nước nóng cho chóng thành nung sẽ khỏi.

(Vie et Santé) Cô Bảo Vân dịch

CABINET D'ARCHITECTES  
**NGUYỄN - CAO - LUYỀN**  
**HOÀNG - HƯNG - TIẾP**  
 Architectes diplômés P. L. & L.  
 Angle Rue Richer et  
 Borgnis Desbarres — Hanoi

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

**PETROMAX RAPID**

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon :  
**KHÔNG PHẢI SÔNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :**

**KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÂY ĐÈN ;**  
**MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỒI HAY DẦU SẴNG CŨNG ĐƯỢC.**

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương :

Etablissements **ĐẠI-ICH** - 29, Bd Tongdocphuong, Cholon  
 Chagnen môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn.



N° 827 — 200 bougies  
 1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N° 828 — 300 bougies  
 1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N° 829 — 500 bougies  
 1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

**Những kỷ lục lạ**

**C**ÁC ông có biết rằng con scarabée là một con vật khỏe nhất không? Nó có thể kéo được một sức nặng 850 lần sức của nó. Tên dài nhất thế giới là tên của ông David Kaphokohokimlokenocrak-nemajho làm chủ bưu điện ở đảo Haiti. Kỷ lục của các ngân phiếu ở nhà băng là cái ngân phiếu 11.008.857 livres (mỗi livre hơn 15 đồng bạc ta) 16 shillings 9 deniers của nước Tàu giả cho nước Nhật. Ông William Landauer ở Vienne có thể viết vào một cái carte postale 52.000 chữ mots. Nhà giám mục Pháp là Billiet có thể nói được 90 thứ tiếng. Ông Alvis Simonich thuộc lòng chỗ ở và tên của 48.000 dân thành phố Aussig.

(Marianne) L T C dịch

**Những kỷ lục nhanh chóng**

**B**AO GIỜ cũng nhanh chóng hơn! Riêng năm vừa qua, kỷ lục của sự nhanh chóng trong một giờ đã tăng lên trong nhiều môn.

Đạo thám Mars, chiếc tàu Normandie giết lại của chiếc Queen Mary giải Ruban Bleu, bằng 4 ngày, 6 phút, 23 giây, đi qua Đại tây dương, đã chính thức chiếm giải quán quân chạy nhanh, tính chung bình được 3) nœuds 99, nghĩa là độ 56 cây số một giờ.

Ngày 2 Septembre, trên hồ Majeur, ông Malcolm Campbell, với chiếc Blue Bird của ông, đã giết giải quán quân đường máy, bằng 208 cây số 400.

Ngày 11 Novembre, đến lượt phi công Đức Wurster, bay 611 cây số một giờ, chiếm giải quán quân phi cơ bay nhanh.



— Bọn Tây học hô hào bỏ tết đi bác Xà a!  
— Càng hay! Minh cũng liệu mà bỏ hẳn cái tấm ăn tết đi dờ bạn.

**LU' O' M LẠT**

Ngày 3 Novembre trên vòng đua Milan chúng đi xe đạp người Pháp Archambaud, chạy 45 cây số 810, giết lại chức quán quân của chàng Hòa-lan Slaats, mới chiếm được vài ngày bằng 45 cây số 558.

Ngày 3 Décembre, ở trên vòng đua hồ Salé, người Anh Eyston, lái chiếc xe ô tô « Thunderbolt » đi được 501 cây số 074.

Dưới đây là vài thí dụ sơ sánh những kỷ lục về nhanh chóng của nhiều môn với sức chạy nhanh của các giống vật trong một giờ:

Thủ phi cơ, do người Ý Angelo chiếm giải	709 cây số 209
Phi cơ, do người Đức Wars ter	611 —
Ô-tô, người Anh Eyston	501 + 074
Loài chim Martine t	300 —
Sống máy, người Anh Campbell	208 + 400

Xe hỏa chạy điện	208 —
Ô tô rầy trên đường sắt	192 —
Xe hỏa chạy hơi nước của Anh	174 —
Xe hỏa chạy điện của Pháp	152 —
Cá Thoi	150 —

Đi Ski trên tuyết (xuống dốc) người Úc Gaspert 136 —

Xe đạp theo xe mô tô người Bỉ Vanderstuyt 125 + 815

Cá voi 120 —  
Sống có màng ngoài người Pháp Jean Dupuy 119 + 480

Kính khí cầu 118 —  
Hươu ở Phi châu 90 —  
Ngựa 70 —  
Voi 60 —  
Tàu hỏa Normandie 56 —

Xe đạp trên vòng, người Pháp Archambaud 45 + 840

Xe đạp trên vòng, kỷ lục phái yếu, cô Modire 36 + 970

Chạy nhanh, người Mỹ Jesse Owens 36 —  
Đi nhanh, người Ý Alsimain 13 + 403

Bơi lội người Mỹ Fick 6 + 350

Song những sức nhanh ấy sẽ hết sức tầm thường nếu mang so sánh với sức nhanh của tác đạn, có khi tới 5, 6 cây số một giây. Tác đạn của khẩu đại bác Bertha (Đức) bắn sang Paris năm 1918, nhanh 1,340 thước mỗi giây.

Còn các tinh tú, dưới đây là sức luân chuyển của mấy vì vòng chung quanh mặt trời:

Hành tinh Mercure... 47 cây số 801 mỗi giây

Trái đất 34 cây số 700 mỗi giây

Sao Mars 23 — 900 —  
Sao Jupiter 12 — 900 —  
Sao Saturne 9 — 600 —  
Sao Uranus 6 — 700 —  
Sao Neptune 5 — 500 —

Trái đất	34	cây số	700	mỗi giây
Sao Mars	23	—	900	—
Sao Jupiter	12	—	900	—
Sao Saturne	9	—	600	—
Sao Uranus	6	—	700	—
Sao Neptune	5	—	500	—

Nhưng không nói đến luồng sóng điện và phân động các luồng sóng khác, có một kỷ lục thiết tưởng không có gì đánh đố được là ánh sáng mặt trời chiếu đến chúng ta, đi tới 300.000 cây số một giây.

(Marianne)

**Trái đất có 2096 triệu người**

**N**HÀ thông thái Mỹ R. Pearl mới đây có đăng một bản thống kê về sự sinh sản của loài người trên trái đất; việc nghiên cứu ấy rất đáng ghi chép:

Năm 1650 người ta nghiên cứu lần đầu về vấn đề ấy, và ước đoán số của trái đất là 445 triệu. Một trăm năm sau, năm 1750, người ta nhận ra rằng con số trên đã tăng lên một chút: 500 triệu người. Năm 1850, số đó tăng hẳn lên gấp hai: một nghìn triệu. Từ đây cứ mỗi ngày một tăng mãi lên. Ông R. Pearl ước đoán số hiện nay của trái đất là 2096 triệu và đoán rằng số ấy sẽ tự khắc tăng lên gấp hai trong dưới sáu mươi năm.

(Miroir du Monde) M. dịch

**Đầu trần ra phố**

**T**RONG mấy năm nay cái một đò còng ngày càng lan rộng. Nhưng đề như thế có lợi không? Trong một buổi diễn thuyết quan trọng ở Paris ông Quéinnait đã giả vờ hỏi câu hỏi đó. Ông nói: « Cúi thôi quen đề đầu trần ra phố rất bay bởi vì không khí, ánh sáng có thể qua đầu chiếu khắp cơ thể ta, và do đó koi huyết điều hòa, tinh thần minh mẫn. Một thí dụ: kỹ sư Grœnd bị hơi ngạt trong hồi đại chiến, thở bằng phôi rất khó và phải thở bằng da. Nhờ đề đầu trần luôn mà ông của mình được đến giờ. Vậy chúng ta nên hoan hô sự đề đầu trần... (Hggie) B. V. dịch



L. T. — Rõ nhanh nhẩu đáng! bây giờ đã đun nước tắm ăn tết. BÀ LÝ — Hôm nay 30 rồi còn gì L. T. — 30 đâu. Năm nay nhuận một tháng, nghĩa là sang tháng sau mới tắm kia mà.

**Triết lý Á đôn g**

**M**ỘT tờ báo ở Londres có nhắc lại lời một thi sĩ Tàu nói với bạn, cách đây đã tám trăm năm. Những công nghệ ấy hiện nay vẫn có ý nghĩa:

« Người ta rất ngu dại!  
Họ chèo lên cây để hái quả; nếu họ đợi, chính những quả ấy sẽ tự rơi xuống ».

« Họ theo sau đàn bà; nếu họ đợi, chính đàn bà sẽ tìm đến họ ».

« Nhưng cái đại lớn nhất của họ là — và sẽ là mãi mãi — điều này: họ gây ra chiến tranh và giết lẫn nhau; nếu họ đợi, họ sẽ tự khắc chết ».

(Miroir du Monde) M. dịch

**Ngày Nay**

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ  
80, Đường Quan-Thành, Hanoi  
GIẤY NÓI SỐ 874

Giá báo: Một năm Sáu tháng

Đông-dương	3p80	2p00
Pháp và thuộc địa	4 20	2.50
Ngoại quốc	7 50	4.00
Các công sở	6 00	

Mua báo kể từ 1er và 15, và phải trả tiền trước.

Giám đốc: Trần Khánh Giư

Về việc đăng quảng cáo trong N. N. xin thương lượng với ông Nguyễn-trọng-Trạc 80 — Đường Quan Thành, Hanoi

**THẦN HỘ PHỔI**

Bài trừ trùng lao, chuyên chữa bệnh phổi Đau phổi, khô ráo phổi, đen phổi, đau ngực, tức ngực, ho khan, ho lâu, ra đờm, ra huyết mất tiếng, ngứa cổ, v. v. . .

Uống vào công hiệu lập tức, giá mỗi ve 1\$00.

Quan chánh độc sở thí nghiệm đã phân chất, cấp giấy chứng nhận, và nhiều giấy khen ngợi.

Hỏi Mr Nguyễn-xuân-Dương  
**LAC-LONG**

HANOI

38, Hàng Da (Rue des Cuirs)  
số 1, Hàng Ngang

**HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỜ TRÔNG NOM**  
chữa các bệnh nguy cấp rất hay  
Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thư từ, mandat gửi cho  
M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi



# Laim dân.

PHÓNG SỰ của TRỌNG LANG

## I — SAU LŨY TRE

**M**ỘT bà người Pháp, lấy chồng Annam, đã một lần bàn chuyện với tôi về dân Annam.

Bà vui vẻ kể những điều đã thấy:

« Đồng quê Annam có một vẻ đẹp lặng lẽ, giản dị. Cả đến tâm hồn dân quê Annam cũng vậy.

— Mà giản dị nhất là lúc họ gói đầu vào đường sắt xe hỏa — hay là không cần gói đầu vào đầu cả, chỉ nằm giữa một dàn rào muỗi, — mà ngủ như một đứa trẻ. Giản dị nhất là khi chỉ có ba củ khoai lang để thay cơm hay là không có gì cả để thay cơm, mà họ vẫn cười như thường được!

« Giản dị đến nỗi gần thành diên vì họ không cần đến họ nữa mà chỉ cốt làm sao cho người khác được sung sướng!

« Chẳng hạn, một nhà chăm nuôi vài con gà, hơn chăm con cái, đánh nhau đến án mạng nếu gà đó bị mất cắp...»

Hai con mắt xanh trong của bà người Pháp đó nhìn thẳng vào tôi như nhìn một khách du lịch Hoa-kỳ, bà hỏi tôi:

— Để làm gì? Gà ấy? Ông có biết không?

Bà hỏi xong, bà tự trả lời:

— Đúc chú a Trời đã sinh ra người nhà quê, ôi! Để đem đến cho một ông huyện béo xù ăn đem biếu, trong khi ông ấy đã cả trăm cả ngàn con gà!

Bà sợ tôi phạt ý, bà đứng đắn lại:

— Tôi lấy một tí dụ về gà, vì tôi sợ nhớ đến lòng ước muốn cho dân được ăn ngày một con gà của một ông vua nước tôi thuở xưa!

Rồi bà kết luận, nhanh như một mũi tên bay vào ngực người Annam:

— Dân quê Annam không ăn gà thường ngày, vì họ chỉ quen ăn rau như hạng người thích ăn rau (végétarien).

« Nhưng, họ đã có một cái thú

vô song: là sống xa chốn vật chất, sống như một thi sĩ hay một nhà hiền triết già! »

Tôi đã hiểu cách riêu cốt nhẹ nhàng, có ý vị của người Gaulois. Ngày hôm đó, tôi thấy nó chua chát lạ thường!

## Vui trong lũy tre

Tôi bắt đầu thiên phóng sự này, ở giữa làng N. T., cách Hanoi



dăm chọc cây số.

Tôi đề ý và nói nhiều đến cái thôn hieu quanh đó vì nhiều lẽ:

Suốt ba trăm dân đinh ở đây, là dân quê Annam một trăm phần trăm, nghĩa là: trừ có ông Lý và vài ông phải trực tiếp với quan, biết viết chữ quốc ngữ « ngọng », còn không ai biết qua một tiếng Pháp nào; họ chuộng võ hơn văn, võ để đi ăn cướp, để tranh giải gây 2 và 5 xu: họ lại chuộng ăn hơn làm, tuy rằng không mấy khi có cái gì để ăn.

Hơn hết, ngân ấy người với gia đình nheo nhóc của họ đã sống một đời bậm bực, ghen ghét, một đời tối om, quanh nhà một vị quan hưu, về nhập tịch làng họ đã ba, bốn chục năm rồi, họ chịu uốn theo luật lệ của ông này, gần giống như dân ngu dưới quyền thống trị của một ông chúa địa phương, trong đời phong kiến.

Tôi làm quen với họ, giữa một ngày hội.

Trừ có đám vật, đánh gậy, hát chèo là cuộc vui ghi trong chương trình, hình như để riêng cho một lũ trẻ mất toét, bụng ông, cho vài anh say từ hai ngón chân út thò ra ngoài mũ giầy chỉ long say đi, cho mấy cô gái quê sặc sỡ những thất lưng, đứng thu hình chụp những cái bầu, cái dụng ốm ờ.

Còn người lớn đã có sông bạc, cao lâu, rượu. Cho vài trăm người, tôi đếm tới 5, 6 sông sóc đĩa lớn, gấp ba ngàn nẩy bàn tổ những hộ mặt bóng nhẫy, ba ý

## Bệnh Quý



Vì trùng bệnh lậu

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi rất và hết nọc, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc Hoàng-vân-Áp 47 phố Ninh-xá Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết nọc, không hại sinh dục và thân thể, vì thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như mọi thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang bậm về đóng ra chai, lọ, nói khéo để bán đó thôi chứ thực ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có các vị gì, nếu các ngài cứ tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, về sau thế nào cũng sinh ra nhiều bệnh. Còn như thuốc của bản hiệu xin cam đoan hề ai tin mà uống thì bệnh nhẹ hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mệt nhọc gì cả. Thuốc Lậu 4p,60, Tim-la 2p,00, ai mua gửi tiền trước, còn gửi linh hóa giao ngân, có bán tại Mai-linh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hung Phan-Thiết, Quảng - 1 - Chợ-gồm Phú-nỹ, còn đại-lý Hanoi Saigon v. v.

## Mua AO LEN

Các ngài muốn khỏi mua nhàn len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu đệ CỤ CHUNG là nhà có đủ tin nhiệm. Hiện nay đang chừng bày các áo kiểu mới năm hay.

### CỤ - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

muốn nhất định: đánh bạc đến chết, ăn đến chết, uống đến chết!

Ông bạn tôi, ông K., con ông quan hưu trong làng đó, rất tội ra một chỗ dễ thổ hơn.

Tôi chợt trông thấy treo lủng lẳng ở sau đình một cái rọ thật lớn, bên trong nhốt vừa chật một vật lạ, hao hao như là người ta.

Ông K. chỉ, nói với tôi:

— Một thằng ăn cắp! Bỏ rọ treo để làm gương! Đã rím xuống ao một lần rồi. Còn phải rím nữa! không nghiêm trị những quân đó, không xong!

Tôi động lòng thương, bước lại gần rọ. Cái mặt trong đó, gần tòm, thò lò, quay dất, gánh phờ, gánh bún, quả vật.

Trong bầu không khí sặc sụa mùi người, tôi thấy in rõ rệt trên kín trong đám tóc ướt át, rối bết, mếu đến nỗi tôi không rõ là già hay trẻ, của đàn ông hay đàn bà.

Tôi xin hộ hân, rồi hỏi:

— Nó ăn cắp những gì?

Ông K. chép miệng:

— Ấy tuấn nó bảo là ăn cắp, nhưng có lẽ là chim gái thì phải. Ăn cắp hay chim gái cũng vậy thôi!

Một anh tuấn, quần xà-cạp đỏ, quần áo trắng còn sột soạt cứng những hồ, nõn một nụ cười:

— Bầm hai ông, nó ở bên sông! Vốn là ăn cắp chuyên môn. Bị cụ lớn cho bỏ rọ, vì chim gái.

Một tiếng găm dài, đưa ra từ trên rọ:

— Tao nhớ mặt mày đó, Trương A. nhè! Ăn cắp? Giời ôi! Thế này mà là ăn cắp à?

Tôi còn thấy một người bị trói tựa vào gốc cây nhãn nữa. Thoạt trông thấy tôi, anh ta phàn vua:

— Ông xem, vì thằng Trương vốn nó là chủ nhà hát bên sông, hôm nọ để cô đầu ăn cắp của tôi, tôi phàn nàn, cho nên nó thù, hôm nay bắt trói tôi thế này đây!...

Một lúc sau, vì có lời tôi xin, anh ta được thả ra. Cởi áo the vắt bên vai, anh ta tự dấm vào bụng, trần tình:

— Ông tỉnh, học sáu năm võ Thiếu-lâm, một mình đánh cả một đám cướp, mà đến đây bị ức, lạ chưa!

Ra đi, hân còn rơ nắm tay mà



cười lạt vào mặt lũ tuấn:

— Anh Trương à, chỉ sợ anh chết trước em thôi!

Trong khi nói, hân nghiêng răng kèn kẹt.

### Tình quê

Đêm tối đem lại trai gái cả một tông, trên rạp hát chèo. Chúng tôi ra đình, phải qua một rặng tre có lẫn cây cao. Ngon đèn của một anh tuấn đưa bóng chúng tôi dài ra, như những hình ma đêm. Một tiếng sột soạt mạnh trong cành cây trên đầu làm cho chúng tôi đồng thời dừng bước lại. Anh tuấn nhanh ý, nhón lên cây, quát: « Xuống ngay, không bỏ mẹ giờ, nào! »

Xong trận cười rũ rượi, ông K. bảo cho tôi biết:

— Ô' nhà quê, có cái này thú vị: là trai gái yêu nhau du dương lắm.

Tôi hiểu lời nói của ông ta, khi thấy tự trên cây tụt xuống, một anh và một chị.

Anh tuấn chiếu đèn vào mặt hai người, nói một thôi:

— Ngờ ai? Cái đi Na ở V. M.

đầy mà! Còn anh này, anh nào? Thề đầu?

Anh ta hách một cách buồn cười, rồi hỏi, vì anh ta được hỏi: — Chứ sao lại dám treo lên đầu,

lên cổ người ta? Làm gì trên ấy? An cấp à?

Ngành lại phía ông K., anh ta nhắc:

— Bầm ông, rọ thôi!

Tiếng « rọ » vừa buông, hai người lạ mặt bắt đầu lay van rồi rít.

Ông K. lắc đầu:

— Thôi, mặc họ!

Ông nhìn về phía anh tuấn:

— Nhớ lấy cái Na đấy nhé!

Chúng tôi đi.

Buổi trưa, vì trộm phường đã xách hai con vịt vào khấn « cụ lớn » nên tối nay, phường này được chọn trong ba phường đến xin hát.

Lẽ dĩ nhiên là ghé cầm châu đã đời con « Cụ Lớn ». Ông K. thường châu, nhưng mắt vẫn đề ý ra chỗ những trộm thất lưng xanh đỏ. Ông hồi trống gọi trộm phường, đề cho một đồng bạc, khi thấy « Trương Phi » nôi hết gân cổ lên mà hét được đều và rền như sấm. Ông lại hồi trống đề quả anh hề « mọi rợ » — ông ta gọi hân là mọi rợ — vì khi

đóng Kim Trọng lại cả gan gọi hai cô Kiều là « con Vân, con Kiều ». Quả xong, ông ghé vào tai tôi:

— Bác có thấy gì không?

Tôi thật thà đáp:

— Có! Thằng Kim Trọng này khả ố quá. Vì trông nó như một công tử Càn, mặc quần nâu rách!

Ông ta cười:

— Không phải! Ngoài kia, chỗ đám thất lưng kia!

Tôi nhìn ra phía ông nhìn. Ba cô gái què, mặt hồng hào như người uống rượu, đang nắm giã yếm nhau, nghẹo đầu mà cười nói rúc rích.

Các cô cũng như ông K. đều không nhìn tấn kịch.

Tôi thấy họ nhìn nhau.

Một lát sau, một anh tuấn đã niêm nở bắc một chiếc ghế hàng nước, thân mặt mời ba cô ngồi.

Họ nhận lời, nhưng mãi đến cảnh sau, họ còn đẩy nhau, gắt nhau, dăm nhau chán, cười ngặt nghẹo một cách vô duyên rồi mới chịu ngồi.

Ông K. nhường roi châu cho cụ thủ chỉ, giắt tôi ra ngoài.

Ông thiết tha bảo tôi như lúc cố giữ tôi ở lại ăn cơm:

— Không mấy khi về quê chơi,

« quan bác » phải nên cho tự nhiên mới được! Thề nào cũng xin mời quan bác ném một món « đã vị » của quê chúng tôi.

Tôi cười:

— Thì trưa nay, bác đã cho tôi ăn đến cả thịt chó rồi!

Ông K. cũng cười:

— Xoàng lắm, món đó! Món khác kia!

Ông nhìn về phía thất lưng xanh đỏ. Tôi hơi hiểu ý ông.

Tôi đã mong sẽ được bước vào giữa một cảnh mà tôi thường tưởng tượng là đây thì vị thống khoái, để tìm thấy một tài liệu lạ quan hơn.

Tôi đã bị thất vọng một cách không ngờ.

(Còn nữa)

Trọng Lang

### ĐỌC GIẢ ĐÓN XEM:

## NHẬT - NGA CHIẾN - KỸ

Một cái chiến-công oanh liệt hiển hách đệ nhất Á-đông. Lần thứ nhất giống da vàng đánh ngã người da trắng (Nga) một sự quái gở nhất trong cổ kim lịch sử Đông-Tây? Nhờ trận này mà Nhật-Bản nhảy vọt lên bậc đệ nhất cường quốc trong Thái-bình-dương, nắm mãi cái uy-quyền « Đông-Phương bá chủ » cứu cho người Á-châu khỏi bị qua phân như số phận Châu-Phi, tiêu diệt như giống người da đỏ Mỹ-châu, vì nhờ sự tự cường của Nhật-Bản mà Á-châu còn tồn tại trên trái đất cho đến ngày nay. Nhật nhất định đòi lại đất Á-châu phải thuộc quyền người châu Á. Số báo Đông-Tây 31 tức là tập thứ hai (1) (Trung-Nhật chiến-tranh) ra ngày thứ năm và chủ-nhật bắt đầu nói chuyện về Nhật-Nga đại chiến kỹ, và tường thuật rõ ràng các tin tức các mặt trận hiện thời. Giá báo 6 tháng 1p50, 1 năm 3p00, mỗi số 0p03. Tòa soạn Nam-Kỹ thư quán 17 Bd Francis Garnier Hanoi Trung-Nhật chiến-tranh từ 1 đến 30 trọn tập thứ nhất giá 1p00 sắp xuất-ban. Minh-trị Thiên-Hoàng giá 0p30.

Trung-Nhật chiến-tranh số đặc biệt có nhiều hình các danh-nhân Tàu, Nhật, và hình các mặt trận hiện thời.

(1) Xin chú ý đến cuộc thi thể-lệ đăng ở số 1 Nhật-Nga.

## NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

### HIỆU CON VOI



1 lq	3 grs	0p20	1 tá	2p00
1 lq	6 grs	0p30	1 tá	3p00
1 lq	20 grs	0p70	1 tá	7p00
1 lq	500 grs	3p30	1 kilos	16p00

### PHÚC - LỢI

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Tchi-Long	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Namdinh
Quán-Hưng-Long	Rue Sarrault à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long	Marché à Tour-ane
Đông-Xuân	Rue Gia-Long à Quinhon
Phạm-hạ-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon



# UE ME

TRUYỆN NGẮN của THANH TỊNH

Chiều chiều ra đứng cửa sau  
Ngó về quê mẹ ruột đau chín chìn...  
(Ca Dao)

**C**ô Thảo ra lấy chồng đã ba năm. Anh Vân, chồng cô hiện đương làm hương thơ ở làng Mỹ-Lý.

Anh Vân trước kia có theo học chữ quốc-ngữ, nhưng đã hai năm thi Yếu-Lược không đậu nên anh la lại thôi. Qua năm sau dân trong xóm bầu anh ta lên làm hương hơ trong làng. Ngày nào anh cũng đi nhà này qua nhà khác phát thư rồi chiều đến phải đến tận đình để lấy hòm thư đem lên huyện. Công việc của anh tuy vất vả, nhưng lương tháng — hay nói cho đúng, lương năm — của anh trông it quá. Làng chỉ trích cho anh ta ba mẫu ruộng và năm đồng bạc để làm tiền lộ phí. Nhưng năm đồng ấy thì không bao giờ anh nhận được. Vì các viên chức việc đã khéo léo trừ với món tiền phải đóng sưu này thuê khác gần hết. Nhưng ở vùng quê, anh Vân cũng cho là danh giá lắm. Và bà Lài, mẹ anh Vân, lúc nói chuyện với những người quen, cũng không quên tự hào được

một người con ra đảm đương việc làng việc nước.

Cô Thảo ra lấy chồng vốn liếng không có nên không đi buôn bán gì hết. Cả nhà chỉ trông vào sáu mẫu ruộng tranh và ba mẫu ruộng làng để sống năm này tháng khác.

Chiều hôm ấy lúc thoáng thấy bóng chồng đi về đến cổng, cô Thảo liền vội vàng ẵm con ra sân để đón. Thấy anh Vân ra dáng mệt nhọc nên cô ta chưa dám hỏi gì hết. Vào đến sân anh Vân liền đến ngồi trên cái chõng. Cô Thảo để con ngồi một bên chõng rồi đột ngột chỉ cây thanh trà bên bờ hè nói khẽ:

— Cây thanh trà mới dấy mà đã có trái rồi cậu a.

Anh Vân để con ngồi trên chân, rồi cúi đầu xuống nhìn mặt con dịu lời đáp:

— Thế à. Cây thanh trà ấy trông dáng khô khan không ngờ lại giống tốt.

Cô Thảo ghé ngồi một bên chõng nói tiếp:

— Cây thanh trà ấy tôi đem từ bên nhà qua đây. Mới hai năm đã có trái ăn được kể cũng nhanh thật.

Anh Vân như sực nhớ một việc

gì, nhìn vợ hỏi vội:

— Tôi nhớ ra rồi. Hôm ấy là ngày giỗ ông bên mẹ. Mẹ về làng ăn giỗ rồi đem cây thanh trà ấy qua cho tôi. Tôi cũng quên không biết lúc ấy mẹ đã có thằng Lợn chưa?

— Rồi, nhưng nó mới được ba tháng.

— Mà tôi cũng quên không biết giỗ ông nhằm ngày mấy?

Cô Thảo nhìn chồng mỉm cười:

— Được vài ông rề qui như cậu thì ngày giỗ ở nhà tôi cũng không khỏi hương tàn bản lạnh. Giỗ ông nhằm một ngày để nhớ nhất mà cậu cũng quên.

Anh Vân như nhớ lại được, gật đầu lia lịa:

— Thôi tôi nhớ được rồi. Giỗ ông nhằm vào tiết Trung Thu phải không mẹ?

— Không phải, ngày rằm tháng tám.

Anh Vân lớn tiếng cười vang làm cho thằng Lợn cũng phải ngẩn mặt lên nhìn vợ ngạc.

— Rõ vợ ngàn như đàn bà. Tiết Trung Thu hay rằm tháng tám thì có khác gì nhau. Có khác là người hay chữ họ thường gọi tiết Trung Thu còn người... ít hay chữ thì gọi rằm tháng tám...  
Cô Thảo nhìn chồng cười mỉm:

— Người nhiều hay chữ với lại người ít hay chữ! Thì cậu cứ nói người dốt với người thông có được không.

Thật ra thì anh Vân cũng có

ý nói người hay chữ với người dốt, nhưng lại sợ làm méch lòng vợ.

Anh Vân nhìn ra trước cổng yên lặng. Thằng Lợn cũng muốn tụt xuống đất để đùa với đàn gà con đang đi qua gần đấy. Cô Thảo vào nhà thắp đèn rồi lại trở ra ngồi chỗ cũ. Mảnh trăng trong lúc ấy đã bắt đầu rọi ánh sáng dịu dàng qua hàng tre trước cổng.

Trông thấy ánh trăng, anh Vân quay lại hỏi vợ:

— Hôm nay là mấy rồi mà trăng sáng quá.

— Ngày mười ba tháng tám rồi.

Anh Vân thả hai chân xuống chõng nhìn vợ ngỡ ngác:

— Thế ngày mốt là ngày giỗ ông rồi à? Và ngày mai là ngày mẹ phải về làng.

Cô Thảo cúi đầu nhìn xuống đất đáp khẽ:

— Phải.

Anh Vân đưa tay lên gãi đầu: — Thật tôi vô tình quá. Ngày kỳ đã gần đến mà tôi cũng quên.

Cô Thảo ngồi yên lặng không đáp. Thật ra tối hôm ấy cô muốn xin chồng về làng giỗ ông, nhưng cô không muốn nói thẳng. Cô tự nghĩ nhắc chồng ngày giỗ ở nhà mình là một việc chướng lắm. Thà tự nhiên để cho chồng nhớ lại thì hơn. Nhưng mãi đến chiều cũng không nghe chồng nói gì, nên cô phải mượn đến chuyện cây thanh trà để nhắc xa xuôi cho

## Lậu, Giang...

Bệnh lậu dễ lâu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi, có thể sinh ra nhiều biến-chứng khốc-bại: xung bàng-quang (cystite), xung khớp xương (arthrite) xung thận (néphrite) kịp dùng thuốc lậu số 13 của

### ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p60 một hộp.

Giang-mai — Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai đủ 3 thời kỳ, có đặc tính trừ nọc trong máu và mau lành những hiện tượng (symptômes) như lở loét, nổi hạch, củ đinh v. v. Giá 0p70 một hộp.

Nhận chữa khoán đơn ống đơn tờ, trẻ con đi truyền.

Mồng 6 và 7 tết  
Tại nhà Hát tây

## ban kịch TÂN VĂN HÓA

sẽ diễn 2 vở

« Quan nghị bút »

và

« Thê giới đi vé đầu » ?

NGUYỄN ĐỨC KÍNH soạn

chồng nhỏ.

Tối hôm ấy, cơn nước xong xuôi, anh Vân liền đến xin mẹ cho vợ về làng ăn giỗ.

Bà Lãi nhìn cô Thảo đang ôm con đứng tựa bên cột bảo kê:

— Ủ về thì về. Nhưng bên nhà ngày mai giỗ ai mà tôi cũng quên phắt đi rồi.

— Thưa mẹ giỗ ông con.

— Thế à.

Nghĩ một lát bà ta nói tiếp:

— Mai mẹ chắc phải về làng sớm. Lúc ấy có lẽ tôi cũng chưa dậy. Vậy tối nay mẹ ra ngoài vườn cắt một buồng chuối mật — buồng chuối gần bên cái giếng ấy — để về giỗ ông. Năm nay tôi bận việc nhà quá, chắc qua không được. Thôi nhờ giờ năm khác.

Nói xong bà Lãi lách bàn tay vào túi yếm lấy ra một hào xu rồi đưa cho cô Thảo.

— Thôi cho mẹ một hào để đi đó. Và nhớ chứ để em ngồi nhìn xuống mặt nước.

Cô Thảo vội vàng để con xuống, đưa hai tay nhận tiền tỏ ra vẻ sung sướng lắm. Trước khi đi ngủ anh Vân cũng chạy quanh xóm mượn chỗ này chỗ khác cho cô Thảo thêm bốn hào nữa.

Tối hôm ấy cô Thảo không đi ngủ sớm. Cô đặt con ngủ yên bên chõng xong lại lật dật sách dao ra sau vườn chuối. Loay hoay một lúc lâu cô mới đem được buồng chuối mật vào nhà. Cô đem để vào một góc thật kín vì cô sợ nửa đêm chuột đến khời. Xong rồi cô mới qua bên nhà cô Thị mượn đôi hoa tai vàng và cái nón lá mới. Sắp đặt đầu đó xong xuôi cô mới lên giường nằm ngủ.

Trời tờ mờ sáng cô Thảo đã trở dậy sấm sừa đi về làng. Làng cô ở cách xa làng Mỹ-Lý hơn mười dặm cây số. Vì vậy nên mỗi năm cô chỉ được về làng chừng hai ba lượt là nhiều lắm. Xưa kia có từng qua lại làng Mỹ-Lý ngày một để bán gạo, nhưng sau lúc có ra lấy chồng thì quê nhà đối với cô đã là nơi xa lạ lắm.

Quả những con đường mòn chạy nhấp theo bờ ruộng, cô lại nhớ đến quãng đời bán gạo của

cô ngày trước. Trong trí cô hiện ra lần lần hình ảnh của cô Thu, cô Nguyệt, cô Hương, những cô bạn mà trước kia cô cho là thân nhất. Nhưng đời các cô ấy cũng như cô, nghĩa là cũng có chồng, có con và quãng đời làm dâu cũng vất vả, cũng phảng phất như nhau hết.

Đi chưa được bốn cây số cô Thảo đã thấy mỏi. Cô tự nhận thấy sức cô yếu hơn trước nhiều lắm. Cô muốn đi dò cho đỡ chán, nhưng sức nhớ đến những món quà cần phải cho em, cô lại gắng gượng đi nhanh hơn trước.

Qua khỏi cầu làng Duyên-Hải thì cô Thảo gặp cô Đài, người bạn cùng làng thường chơi với cô ngày trước. Cô Thảo nhớ có bạn gánh hộ buồng chuối mật và mấy gói bánh mua bên chợ Kỳ-Lâm. Cô Đài vui vẻ nhận lời ngay. Vào quán nước ở gần đấy nghỉ một

vòng vài dặm nên đỡ lại vui vẻ. Cô ta không quên lấy cái nón xuống, giả vờ quạt vào mình để mấy người đứng quanh được thấy đôi hoa tai vàng của cô.

Đến trưa hôm ấy thì cô về đến nhà. Mấy cậu em đua nhau ra niu áo chị. Cô Thảo xoa đầu đứa này đỡ cầm đứa khác, nụ cười trên môi cô không khi nào tắt. Trông thấy mẹ trong nhà đi ra cô mừng quá. Cô chạy lại đứng bên mẹ cảm động quá đến rung rung nước mắt. Một lúc sau cô đưa thẳng Lun cho mẹ ôm rồi đi thẳng vào nhà để chào những người quen biết.

Bà Vạn cứ quần quít bên cháu, bên con, quên cả ngày giờ. Bà giờ

chiều mãi đến lúc gần cùng cô mới chịu đi ra ngoài.

Lúc cô đứng lễ thì ông Vạn, thân sinh cô, vuốt râu cười nói:

— Con phải lễ thế phần cho chồng con nữa. Nó làm gì bên ấy mà không qua.

Cô Thảo sau khi đi thật lùi ra khỏi chiếu mới khẽ đáp:

— Dạ, nhà con mắc việc quan.

Cô Khuê, chị em chú bác với cô Thảo, đứng gần đấy mỉm cười nói tiếp:

— Thử đồ làm hương thơm mỗi năm ăn ba mẫu ruộng, mà cũng gọi là việc quan.

Ai nấy đều nghe thấy nhưng không ai cãi lại. Ông Vạn đứng cái đầu xuống có ý hơi ngượng. Còn cô Thảo thì gương mặt đỏ bừng, quay đầu nhìn xuống bếp. Nhưng ngay lúc ấy thì cô gặp cặp mắt của mẹ đang nhìn cô chòng chọc. Cô đau lòng quá đến để hai giòong lê chảy dài trên hai má.

Sáng hôm sau, cũng cơn sáng xong xuôi, cô Thảo lại sấm sừa đi qua làng Mỹ-Lý. Cô gọi mấy đứa em đến gần rồi cho mỗi đứa năm xu. Trong nhà ai cũng khen cô rộng rãi và biết thương em, nên cô vui sướng lắm. Đang lúc cao hứng cô còn hứa sẽ gửi cho mẹ hai cặp áo quần mới để mặc Tết nữa. Nhưng chính cô cũng không biết sẽ lấy đâu ra hai cặp áo quần ấy. Chỉ trong nháy mắt cô Thảo đã phàn phật tất cả số tiền có dành dụm trong một năm.

Lúc sắp sửa lên đường, bà Vạn cố cho cô nửa con gà và một gói xôi để về nhà chồng. Lúc ra đi thì cô cảm động quá, đứng bên mẹ và mấy em khóc nức nở.

Về nhà chồng cô Thảo lại phải làm việc từ mai đến chiều tối làm cả mảy mặt. Lúc nào cô cũng nhớ đến mẹ nghèo, đến em thơ, nhưng nhớ thì lòng cô lại buồn ngủ, trí cô lại bần rộn. Rồi chiều chiều gặp những lúc nhàn rỗi, cô lại ra đứng cửa sau vợ vẫn nhìn về làng Quận Lão. Nhưng làng Quận Lão thì ẩn sau đám tre xanh đã kéo một gạch đen dài trên ven đồi xa thẳm.

Thanh Tịnh



chỗ, hai cô lại cùng nhau lên đường chuyện trò không ngừng.

Về đến làng gặp ai cô Thảo cũng đón chào niềm nở. Lòng cô lúc ấy nhẹ nhàng và vui sướng lắm. Còn họ gặp cô đi đàng xa đã kêu rêu lên om sòm như gặp được người sống lại. Họ hỏi thăm có chuyện này, chuyện khác, mục đích là để được xem cô ăn mặc độ này có khá hơn trước không. Cô Thảo thấy người làng chào hỏi mình

thiếu cô Thảo với người này người khác, bà nhắc đến chuyện cô Thảo lúc cô còn năm sáu tuổi. Và kể đến đoạn nào bà cũng có ý khoe cô Thảo đức hạnh và khôn ngoan đủ thứ. Bà nói mãi và không biết chung quanh bà không ai nghe bà hết.

Sung sướng nhất là cô gái có chồng về nhà mẹ, cô Thảo tuy về giỗ ông nhưng không làm gì hết. Cô vào phòng mẹ nằm ngủ cả buổi

**Đau dạ dày**

Hay ợ và ợ được thì dễ chịu, ăn vào là đau nhất, ăn của chua lại càng khó chịu, đang cơn đau thì chóng mặt, buồn nôn rồi đau lan cả ra trước ngực và sau lưng là đau dạ dày. Chớ cho là phồng tích và phải mua ngay thuốc bản đường số 1 giá 0p50 1 hộp mà uống, nhẹ vài hộp, nặng giảm hộp là khỏi kéo dài lâu hại sức khỏe và sinh ra nhiều biến chứng rất nguy hiểm.

**BẢO - AN - ĐƯỜNG**  
22bis Route de Huế, Hanoi.

Chuyên chữa đau bụng, phồng tích và dạ dày

**Hàng Pardessus 1937-1938**

Đệt bằng toàn « Poil de Chameau » Có 20 mẫu và dessins khác nhau. Không mất tuyết, màu không phai, mặc không nhàu, nhẹ và ấm. Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp.

**Đòi xem cho được các mẫu hàng.**

**Collection Pardessus de luxe**

Charles Mars Tissus - Tân Mỹ Tissus

**C. M. T. & T. M. T.**

Các ngài sẽ được rất vừa ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy. — Các nhà tailleurs may những tissus C.M.T.&T.M.T. sẽ được vừa lòng khách và tặng nhiều khách hàng.

# THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HUNG



## IX

**M**Ài gần mười giờ, ông phán bà phán mới thức dậy, vì tối hôm trước đánh tờ tôm ở trong phủ rất khuya.

Hai người ra ngồi trên sập, và cùng có vẻ mệt mệ. Nhưng cái mệt mệ của ông phán chân nắn, buồn bã, lặng lẽ. Đầu ông như nặng trĩu những ý nghĩ, cúi rũ xuống trước ngực. Mớ tóc lơ thơ màu chì bệch, vì nhiều trắng hơn đen, rối tung và xơ xuống mắt, xuống tai. Thỉnh thoảng ông lại há hoặc miệng ngáp một cái thực dài.

Còn cái mệt mệ của bà phán thì cau có, gắt gỏng. Bà ngồi ở mép sập, một chân bõ thông, một chân chống trên đầu gối, uể oải gác cái cánh tay gầy và cứng. Đôi mắt trắng và mỏng để lộ đủ các ngón chân, cô tất chun lại và trề xuống tới mắt cá. Làn tóc rối vẫn vôi vôi cái độn trắng hờ ra từng mảng, càng làm tăng vẻ mặt dữ tợn của bà lên, khiến bà nà nã giống vai vợ quỉ trong vở chèo «Trương Viên».

Bà thười mới dưới ra đưa mắt lườm nguýt ông phán. Rồi bà kéo dài giọng, nói:

— Tôi còn nghĩ đến ván bài bạch định bao giờ, tôi còn muốn lộn tiết lên bấy giờ.

Ông phán không đáp, yên lặng đưa tay lên vuốt ngược tóc.

— Quân bát vạn giết người... Mà sao hai cái phỗng tứ vạn, bát

vạn ông lại phá phỗng bát?... Phỗng tứ vạn làm sao ông không phá?...Ừ, tôi hằng hỏi ông thế?... Bát vạn vừa rẻ, vừa mảy, sao ông không bắt?

Ông phán cố nhách mép cười gượng:

— Thì tôi biết đâu rằng bà thập thành bạch định?

Bà phán co nốt cái chân bõ thông lên sập, đặt nốt cánh tay còn lại lên cái đầu gối thứ hai, và giọng bà càng kéo dài:

— Ai khiến ông biết, nhưng đánh phải bài thì thôi chứ!

— Biết thế nào là phải bài!

Bà phán đập bàn tay xuống sập, gắt:

— Thôi, mỗi cái ông im đi còn hơn.

Thì ông phán im. Từ đó, bà phán tha hồ mà nói, mà bẽ, mà trách, mà phân tách ra từng ván bài đánh thấp của chồng và từng ván bài đánh cao của mình. Ông phán yên lặng mỉm cười như để thăm cái: «Tôi đánh thấp mà tôi lại được vài đồng, còn bà đánh cao mà bà thua tới hơn một chục». Vì chính thua bạc là cái duyên do của sự gắt gỏng kia.

Giữa lúc ấy, Thảo đến gần bà phán nói thì thầm, rồi cúi vào tay mẹ một tờ giấy gấp tư. Tức thì bà phán quên hẳn câu chuyện tờ tôm, tươi cười mở giấy ra nhâm đọc. Nhưng chữ viết chừng nhỏ và tháu quá, nên bà lần mãi mới hết được vài dòng. Bà liền đề ông phán ngồi lại với

chậu nước đặt trên đá, đứng dậy cùng Thảo lên gác.

Nửa giờ sau, bà xuống, vẻ mặt hớn hờ, khăn áo chỉnh tề. Ông phán cũng đã rửa mặt xong. Thấy vợ hết giận, ông mừng rỡ hỏi:

— Bà sắp sửa đi đâu đấy?

Bà phán cười:

— Ông chồng qu (n r biling phủ, bà phủ mới ăn cơm sáng, ông không nhớ à?

— Ừ nhỉ! Nhưng mới hơn mười giờ.

— Mười rưỡi rồi.

— Mười một giờ hơn đến cũng vừa.

— Vàng thì mười một giờ hơn. Ngồi nói chuyện một lát nữa vậy.

Bà phán đã mở ví đựng tiền, vì theo thói trang, bà đã dùng ví, tuy bà vẫn mặc áo cánh có túi, và tuy trước kia đã một dạo bà công kích cái «ví dâm» lẻo loét của Hồng. Nhưng bà trù trù đồng ví lại, tự nhủ thầm: «Hãy thông thả».

Bà nghĩ tới bức thư của Lương gửi cho Hồng mà Thảo đã lấy trộm được của chị và đưa nộp bà ban nãy. Phải, bà cần gì vội vàng. Khi con mèo bắt được con chuột nhất, nó có chịu vội vàng cắn chết ngay đâu, nó còn đùa rờn, còn tung lên ném xuống, thả ra cho chạy, rồi lại vỗ lấy ngoạm se se vào giữa hai hàm răng nhọn, kỳ cho khi nào con vật khốn nạn mệt mỏi không nhúc nhích được nữa, lúc bấy giờ nó mới cắn mạnh một nhát vào đầu cho tắt thở.

— Đáng chừng bà nóng gở?

Bà phán đã quên bằng câu chuyện tờ tôm. Nghe chồng hỏi, bà không hiểu, ngây người đứng nhìn.

— Ông bảo gở cái gì?

— Lại còn gở cái gì nữa! Gở món tiền mười ba đồng thua hôm qua, chứ con gở cái gì.

— À!

Nhưng bà vẫn nghĩ đến con chuột nhất của bà:

— Chị Hồng! chị Hồng đâu?

Có tiếng Tý ở phòng trong: «Kia chị Hồng, mẹ đương gọi chị». Nhưng vẫn không thấy Hồng ra. Bà phán mỉm mỉm cười thân mật gọi:

— Chị Hồng ơi, ra có nhờ tí nào.

Một tiếng vàng rụt rè... Rồi Hồng rụt rè bước ra. Bà phán sung sướng ngắm Hồng: «Chết với bà chưa!» Bà vui vẻ tìm câu để hỏi:

— Này chị... các em học có ra gì không?

Hồng lúng túng, ngập ngừng đáp:

— Thưa cô, ... các em ... học khá đấy ạ.

Kỳ thực, tối hôm trước, Hồng vừa giờ sách vở các em ra để đọc âm tả thì nhận thấy mất bức thư, thành thử nàng loay hoay cặm cụi đi tìm kiếm và các em chờ lâu, sốt ruột bỏ đi ngủ cả. Đó là bức thư cuối cùng mà Lương gửi cho một người bạn thân của nàng, nhờ chuyển giao tận tay nàng. Nhân cha và đi ghé vắng nhà, nàng lấy ra xem lại, vì buổi sáng, lúc nhận được thư, nàng đọc giấu diếm vội vàng, có một đoạn nàng không hiểu Lương định nói gì. Và xem lại thư người yêu vẫn là một cái thú.

Suốt đêm, Hồng không chớp mắt vì bức thư. Nàng ngờ Thảo lấy vì biết Thảo có tính tất mết và tò mò. Nhưng nàng đã lục

HIỆU THUỐC TÂY

PHARMACIE TÍN

5 et 7 Rue Neyret, Place Neyret Hanoi  
(Vườn hoa cửa Nam)

ĐÃ MỞ CỬA

Thuốc mới, giá hạ.

Do Dược-sĩ hàng nhất THẨM HOÀNG TÍN, tốt-nghi-ệp-ở  
Đại-học-trường Strasbourg tiếp khách.

oit lú áo, và cạy hòm Thảo ra tìm vẫn chẳng thấy dấu vết gì. Vừa lo lắng vừa bức tức, nàng bưng mặt ngồi khóc thút thít. Giữa lúc ấy cha và di ghê ở phủ về; nàng sợ hãi vội tắt phốt đèn và ngủ say không nghe rõ tiếng di ghê gọi cửa.

Luôn một tuần lễ. Hồng sống trong sự khủng bố. Giữa bữa ăn có khi nàng bỗng nghẹn không nuốt trôi miếng cơm vì nghe thấy tiếng cười ghê sợ hay mộ cầu nói có nghĩa mập mờ của di ghê. Một hôm, bà phán khen Hồng nét na đứng đắn, rồi tiếp liền:

— Chứ chả như nhiều cô con gái mất dạy thời nay viết thư cho giai và nhận thư của giai đã không biết xấu hổ thì, chớ, lại còn cho là hãnh diện nữa.

Hồng cúi gằm mặt xuống, để giấu đôi má ửng đỏ, trong khi Thảo và Tý khúc khích cười. Thấy vậy bà phán lại nghiêm nghị mắng hai con:

— Tao nói thế mà chúng mày cười à? . . . . Bà lại tát cho vỡ mặt rabá y giờ!

Nhưng một hôm, câu chuyện kín kia bùng ra, âm ỹ, kịch liệt.

Sáng hôm ấy, bà phán dậy trưa, thấy Hồng chấp tay đứng bên ông phán: Hồng định xin phép cha về Hà-nội thăm chị, nhưng chưa kịp nói một câu. Bà phán cho là cha con thậm thọt với nhau, tức thì cơn tam bành nổi lên. Chờ cho Hồng vào trong nhà, bà xừng xộ hỏi chồng:

— Nó ton hót ông điều gì thế?

— Ai? Bà bảo ai?

Bà phán càng lộn tiết:

— Lại còn ai nữa! Cô quý tử của ông chứ còn ai nữa?

Rồi bà thét:

— Nó kể xấu tôi với ông, phải không?

Ông phán vội cãi:

— Không, nó có nói gì đâu! Mà tôi cũng không biết có nó đứng đây nữa.

Bà phán ngồi phịch xuống sập và thét càng to:

— Á! ông lại còn giấu diếm

cho con ông á! Nó nói xấu tôi với ông. Nó ton hót với bố nó. Ông phải biết, con ông chẳng đẹp tốt gì đâu. Tôi mà không giữ gìn, thì nó đã ẽnh bụng ra rồi, còn gì! . . . Ông không tin, phải không? Đây, không tin thì bằng có đây.

Bà sẵn sò chạy vào phòng ngủ, và chỉ một phút sau cầm ra ném vào lòng ông phán bức thư mà Thảo đã lấy trộm của Hồng để đưa nộp bà.

— Đây, đọc đi, ông sẽ biết con ông tốt đẹp, ông sẽ biết con ông trình tiết, ông sẽ biết con ông đoan trang.

Ông phán chau mày, nói khẽ:

— Bà làm gì mà âm lên thế? Người ngoài người ta biết chuyện thì còn ra sao.

Nhưng bà phán vẫn không hạ giọng:

— Tôi cần gì người ngoài. Đưa nào xấu thì đưa ấy chịu chứ. Nó là con ông thì ông xán lấy, chứ tôi có để ra nó đâu mà tôi sợ.

Đề mặc cho vợ gào thét, ông phán dương kính ngồi chăm chú đọc. Dần dần, tay ông run lập cập, và hai giọt nước mắt tú tú chảy trên gò má; không biết đó là biểu hiệu sự giận hay lòng thương, vì ông không thốt ra một lời, thông thả gập nhỏ tờ giấy bỏ vào túi.

Hồi lâu, ông mới bình tĩnh lại, và cất tiếng gọi Hồng. Không thấy con ra, ông đi vào phòng trong: Hồng dương gục mặt xuống cánh tay nức nở khóc. Ông đến gần nàng, nghiêng rằng lại mắng:

— Hồng, tao không ngờ mày hư đến thế! . . . Tao không ngờ mày dám bêu xấu bêu nhục tao

đến thế! . . . Thôi, chết đi thôi con ạ! Sống nhục sống nhả thế thì sống làm gì!

Dứt lời, ông giơ tay tát Hồng một cái thực mạnh và co chân đạp nàng ngã chúi vào giữa khoảng hai cái hòm da đen, hai cái hòm cưới mà nàng đã sắm để đem về nhà chồng hai năm trước đây.

Ở nhà ngoài, tiếng bà phán:

— Thôi ông, tôi xin ông đừng đánh nó nữa. Phải dạy bảo con chứ sao lại đánh!

Bà chạy vội vào phòng lỗi chồng ra. Ông phán vừa thở hồn hèn vừa nói:

— Tôi không... ngờ! . . . Thực tôi... không ngờ.

Bà phán ghé tai chồng thì thầm:

— Đánh nó làm gì cho đau tay. Mặc kệ!

Ông phán, giọng run run:

— Nào có mặc kệ được!

Ngay chiều hôm ấy, cái tin đồn Hồng chim giai đã đi hết vòng thành phố Ninh-giang. Và bà «đốc tờ», bà huấn, thím Phôn, lần lượt đến chơi bà phán để dò la hư thực.

Thím Phôn và bà huấn giữ gìn kín đáo, còn bà y sĩ thì lấy chỗ thân tình ghé tai bạn hỏi thẳng:

— Thực đấy à, bà, con Hồng nó dọa kiếp đấy à?

Bà phán khéo ứa nước mắt và đáp một cách nửa úp nửa mở:

— Tôi khổ sở lắm bà ạ, tôi thương hại ông phán nhà tôi quá.

Bà chỉ nói có thế thôi. Mà bà y sĩ cũng không hỏi một câu thứ hai về «việc xấu xa» của Hồng nữa.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



## SÁCH MỚI

Xã hội kinh tế (Economie Sociale của Viễn-Đe do nhà in Mirador ở Huế xuất bản. Giá 116 trang. Giá 0p.45 xin giới thiệu cùng độc giả.

TỪ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

# NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRÉ CON

N° 66 Rue R. Claud.

Téléphone 333

## PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VĂN-CHỤ (Kiến-trúc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou

HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal



# ĐỨ A CON

TRUYỆN NGÀN của THẠCH LAM

**C**HỊ SEN cúi mình dưới gánh nước nặng trĩu, lách cửa bước vào những bước khó nhọc và chầm chậm. Cái đòn gánh cong xuống và rên rỉ trên vai, nước trong thùng sánh tóa ra ngoài mỗi bước đi. Chị cố hết sức lên khỏi mấy bậc thềm, đặt gánh nước trên đất, rồi lấy vạt áo lau mồ hôi rỏ giọt trên trán.

— Trời chiều rồi mà chị còn gánh nước cơ à?

Chị Sen thong thả một lát rồi mới trả lời:

— Còn phải gánh gánh nữa cho ông tắm chứ đã thôi đâu. Từ sáng đến giờ hơn mười gánh nước rồi.

Sông ở xa; từ nhà ra đến sông phải đi một quãng đường dài. Bà Cả bà tiện không chịu mua một trình một gánh nước của người ngoài chợ chở vào bán, cứ bắt chị Sen phải gánh nước suốt ngày. Tội trông chị mà thương hại; người chị bé nhỏ, da xám nắng. Chân tay đã bị những công việc nặng nhọc làm thành xấu xí và cằn cỗi.

Tôi sắp nói với chị một câu an ủi, thì bỗng có tiếng the thé, — tiếng bà Cả — ở trên nhà đưa xuống:

— Không đi mà gánh nước cho ông tắm đi, còn đứng đây mà nói chuyện. Gần tối rồi còn gì nữa.

Tôi ngán lại, thấy bà Cả đứng ở trên thềm, mặt cau có và giận dữ. Chị Sen sợ hãi, lảng lảng tra đòn gánh vào quang, đi ra cửa. Tôi nghe thấy chị khê thở dài.

Chị đi rồi, tôi cũng quay về, sau lưng mang nặng cái nhìn của bà Cả; chắc bà ta không bằng lòng tôi chút nào, nhưng vì tôi là con cháu nên bà không dám nói đấy thôi.

Chúng tôi, và tất cả mọi người trong họ, không ai ưa gì bà Cả. Mà còn ghét nữa. Không biết trong cái ghét ấy có lẫn chút ganh tị không, vì bà Cả giàu lắm, — nhưng hề nói đến tên bà, mọi người ai cũng hủu môi khinh bỉ. Hai vợ chồng ông Cả trước kia cũng nghèo hèn, sau nhờ cho vay lãi, lãi rất nặng, mà trở nên giàu có. Nhưng bà kiết và ác nghiệt lắm. Một tay bà Cả đã

tịch kỷ không biết bao nhiêu ruộng nương của người ở trong vùng. Những người vay nợ, bà bắt phải biểu xén, nên trong nhà bà, lúc nào cũng có gà vịt, gạo hay chân giò. Nhưng hai ông bà bà tiện không dám ăn, gà vịt và chân giò đem phơi khô rồi bán ở chợ. Bữa cơm chỉ có một ít vừng rang thật mặn, một ít thịt kho dìm và một đĩa rau. Hai ông bà thường kêu rằng khó ở luôn luôn, không ăn được. Chị

ra. Chị Sen là con một người làng có nợ ông bà Cả. Nghe đầu thầy chị vì chạy cái nhiều, phải lên lay van bà Cả vay vài ba chục. Ngày mùa đã trả được một nửa và ít lãi, còn một nửa chưa trả được, phải đem chị Sen lên gán làm đũa ở không công. Nhưng mẹ chị Sen nói mãi, bà Cả rộng lượng hẹn một năm cho hai áo cánh, một áo nâu dài và hai cái quần sồi. Mẹ chị Sen dặn con



Sen biết nhiều về những bữa cơm ấy, vì chị phải ăn cơm với muối thường. Nhiều khi sang chơi, tôi thấy chị ngồi trước mâm cơm chỉ có đĩa không, với bát nước chấm. Chị ngồi ăn uể oải và thong thả như người không ăn được, tuy chị đói. Nhưng chị bảo rằng cơm với muối khó ăn lắm, nuốt vào nó cứ muốn trào

ở lại hầu hạ ông bà cho chu đáo, rồi về.

Từ đấy, chị Sen quán xuyến hết cả công việc trong nhà. Nào gánh nước, bõ củi, làm cơm, đầu tắt mặt tối suốt ngày, mà vẫn bị mắng chửi. Vì bà Cả là người to tiếng và lắm điều lắm. Không lúc nào hàng xóm không nghe thấy tiếng bà the thé và

rit lên, chửi chò mắng mào, hay bới móc chị Sen. Vô phúc cho chị mà hé răng nói lại. Tức thì bà Cả nhảy lên, hai hàm răng nghiến vào nhau, thét:

— Cái con chết bầm chết vằm kia! Mày ăn hại cơm của bà mà không làm việc cho bà à! Bớ mày có định ăn không ăn hồng của bà, thì bà mới phải nuôi báo cỏ mày chứ.

Chị Sen lầm bầm: « Thầy con chưa lo được trả bà chứ có phải định quít nợ đầu mà bà chửi », nhưng chỉ lầm bầm trong miệng thôi, chứ không dám nói.

Những lúc ấy, các người hàng xóm nghe tiếng bà, lại thì thầm bảo nhau: « Gớm, ác nghiệt thế chả trách được không có con. Trời nào cho con những người như thế », và họ thấy hệ hạ trong lòng như một sự báo thù. Ông bà Cả không có con. Đó là sự phiền muộn nhất. Hai ông bà bây giờ đã có tuổi, không còn mong mỗi gì nữa. Trước kia, bà Cả đã chạy thầy chạy thuốc chán, lễ hết đền kia phủ nọ để cầu lấy mụn con; nhưng ông thì càng ngày càng yếu, mà bà thì cứ cằn cỗi héo hắt lại như cái cây khô, chẳng sinh nở gì cả. Người trong họ ghét bà, thường bảo: « Không biết kiết như thế rồi giữ cửa để cho ai? » Những lời thị phi ấy đến tai bà Cả, có lẽ khiến cho bà tức tím ruột gan. Bà càng ghét họ hàng, và không ưa con cháu đến chơi, tuy chúng tôi đến, bà không dám ghét ra mặt. Bà đối với chúng tôi vẫn ngọt nhạt, vẫn dịu dàng. Thấy chúng tôi ăn mặc rách rưới, bà hay hỏi kháy: « Sao mẹ không may quần áo lành cho các cháu mặc, để rách rưới thế này? » và quay lại bảo chồng: « Ăn tiêu lắm vào rồi để con tôi tẻ thế kia! » Rồi bà đem ra những bũ kẹo để từ bao giờ, đã hơi mốc, những thức của người ta biểu, phân phát cho chúng tôi mỗi đứa một cái kẹo con, nhiều khi phải vứt đi không ăn được.

Chị Sen ở với bà Cả được ngọt một năm. Bữa hôm ấy, thấy tiếng bà Cả quát tháo đã lâu, tôi chạy sang. Chị Sen đang cúi đầu vào đồng rơm khóc. Tôi hỏi tại sao,

**Giỏ đưa cần trúc la-dà**  
**Những nhà lịch sự ai là chả treo**

Là thứ mảnh trúc tán thời, có đủ kiểu như: sơn thủy, lầu đài, các lối chữ triện; có thứ mảnh riêng mừng đám khao, đám cưới rất lịch sự. Các màu thuốc nhuộm kỹ rất đẹp, ngâm vào essence hay nước sôi không phai, trúc như thứ mảnh sơn, sấu bằng giấy thép không đứt. Giá 2p50 một thước vuông, ở xa lấy catalogue xin gửi tem 0p05, và khi đặt mảnh gửi cho 1/3 tiền trước.

Thư và mandat gửi cho:  
Monsieur TRẦN-KIM-DINH  
Es Artiste Rue Sergent Larrivé  
Voie 233, Nos 93, 95, 97, et 99 — HANOI

chị nức nở đáp :

— Tôi lỡ tay đánh vỡ mất cái chén, ông ấy đánh tôi đau quá.

Chị Sen thâm tím cả mình mày, một vết roi qua môi làm rớm máu. Chị vừa xoa bóp, vừa than thở :

— Bởi thầy u tôi mắc nợ nên tôi mới phải chịu khổ thế này.

— Thế chị xin về có được không ?

Chị Sen sẽ lắc đầu thờ dãi không nói. Có lẽ chị nghĩ đến món nợ còn thiếu, nếu chưa trả được nhà cửa sẽ bị tịch ký.

Cách đó ít lâu, mẹ chị Sen hay lên vào hầu chuyện bà Cả. Người ta nói chị Sen sắp xin về đi lấy chồng. Nhưng hề có ai hỏi là bà Cả trả lời :

— Cái đồ cơm toi ấy thì ai lấy mà chồng với con.

Rồi chúng tôi thấy chị Sen càng phải chịu và phải jòn hơn trước. Hơi một tí là bà Cả nhắc đến món tiền nợ để riếc móc chị, nói nay đuổi đi, mai đuổi đi, không nuôi chi « cái con chương xác chỉ hay ăn » ấy nữa. Chúng tôi thấy chị khóc luôn ; sang lúc nào cũng thấy chị mắt đỏ hoe, hay lấy muối và nước nóng đắp vào những vết thương bởi roi ông Cả.

Đầu tháng tám, tôi thấy thầy u chị Sen lên hầu bà Cả, lẽ lẽ mang một cái bu trong có hai con gà và một con vịt ; bu chị Sen thì mang một nải chuối và một buồng cau, nói là lấy ở vườn nhà.

Gặp ở ngõ, người vú già của tôi hỏi :

— Hai bác đi đâu mà lẽ vật thế ?

Thầy u chị Sen đáp :

— Chúng tôi lên xin cho con cháu nó về để lấy chồng.

Tôi chạy sang xem. Hai thầy u chị Sen hầu chuyện rất lâu ông bà Cả ; chị Sen ngồi cấn rơm ở thêm nhà dưới, bên cạnh cái bu gà vịt. Máy cái quần áo cũ và rách chị đã gói ghém trong cái khăn vuông, cùng với cái lược con ba xu, một cái gương tròn nhỏ và một hộp sáp Cô-Ba.

Đến quá trưa, thầy u chị Sen đưa chị sang chào bà tôi. Chị ôm cái gói con bên nách, vẫn mặc cái áo nâu và hàng ngày, má khối bẹp và mồ hôi đã làm đen đi từng chỗ. Tôi nhận thấy thầy u chị về mặt không được tươi như lúc đến ; bây giờ hai tay bỏ không, — lẽ vật chắc đã được bà Cả nhận cho rồi — bộ dạng buồn rầu và thất vọng.

Bà tôi chúc mừng chị Sen vài câu lấy lệ, rồi hỏi :

— Bà Cả cho được bao nhiêu làm vốn ?

U chị Sen đáp :

— Băm, chẳng được đồng nào cả. Nhà con phải vật nài mãi bà Cả mới thôi không đòi lãi tháng này.

Thầy u chị Sen nói thêm :

— Bây giờ còn chạy tiền lo cho cháu, có đâu mà giả được.

Bà tôi lại hỏi :

— Thế còn quần áo mới của nó đâu ?

— Băm, bà Cả không cho, bảo rằng chưa ở được đúng một năm.

Giọng u chị Sen tím tím, rồi nghẹn ngào trong nước mắt. Chị

của chị.

Ba người vào lúc ông bà Cả đang ăn cơm. Thấy chị Sen để bu gà và buồng chuối xuống đất, chấp tay vái :

— Lấy ông bà ạ.

Chị Sen nấp sau bố mẹ, cũng cất tiếng khẽ chào theo. Bà Cả buông đũa, gật đầu đáp lại « tôi không dám », rồi bảo vợ chồng bác Nhiều :

— Hai bác ngồi chơi.

Trông thấy chị Sen đứng lẩn vào số tối, bà Cả hỏi :

— Chị Sen đấy à ?



Sen từ nãy cứ lặng yên đứng ở góc nhà, tay vẫn ôm chặt cái gói quần áo cũ. Một lát sau, chị lặng lẽ theo thầy u đi ra, dáng đi chậm chạp và khó nhọc, như còn đang gánh gánh nước nặng ở trên vai.

— Mãi hai năm sau tôi lại mới được thấy chị Sen. Hôm ấy, thầy u chị lại lẽ lẽ buồng chuối và cái bu gà lên tết ông bà Cả, vì món nợ chưa trả hết. Chị Sen đi theo sau, nhưng lần này trên tay chị hồng đưa con giai, đưa con

Tiếng vàng sẽ của chị bị câu nói của bác Nhiều lấp đi :

— Băm vàng. Cháu nó xin lên chào ông bà đấy ạ.

— Có con rồi kia à ? Mần nhĩ. Nào, đem cháu lại đây tôi xem nào . . .

Chị Sen rụt rè, sợ hãi, bế con lại gần. Bà Cả gơ tay đón đứa bé vừa hỏi :

— Nó lên mấy ?

— Băm, cháu mới được mười bốn tháng ạ.

Bà Cả sọc đứa bé trên tay, rồi nhìn ông Cả, bảo : « Nay, thằng bé nặng quá. » Bà vòng tay sẽ ghi

chặt đứa bé vào cái sườn cùn còi của bà, tấm áo lụa trắng căng trên cái ngực lép và đôi vú bé hơn. Đứa bé sợ khóc lên, ngửa cổ ra đằng sau. Bà Cả giở :

— Ngoan ngoan, bà cho cái này.

Bà gắp một miếng đậu trong mâm đưa lên miệng đứa bé. Nhưng nó càng khóc già và rầy rụa để nhòai ra với mẹ. Chị Sen lại gần :

— Thôi bà để con bế.

Bà Cả ngăn ngợ nằng đứa bé đưa trả mẹ. Tôi thấy trong mắt bà sáng lên một tia sáng thêm muốn và ao ước. Bà còn nói với :

— Đứa bé trông kháu khỉnh quá nhĩ.

Chị Sen sung sướng thẹn đỏ cả mặt, ấm con lên tay hôn hít ; chị nhìn đứa bé với tất cả cái tình âu yếm và tự kiêu của một người mẹ, rồi thưa :

— Băm, cháu nó nằm ngoài bị sài, cứ quặt quẹo mãi, đến bây mới đỡ.

Bác Nhiều chép miệng nói khéo :

— Nhà thì túng một đồng một chữ không có, mà cứ phải lo thuốc cho con đến khổ.

Nhưng bà Cả hình như không nghe thấy gì nữa. Mắt bà dờ ra như đang theo đuổi một ước vọng xa xôi : bà đang nghĩ rằng không bao giờ bà được biết những nỗi lo sợ ấy, không bao giờ bà được hồng đưa con trên tay, được nâng niu ấp ủ một cái mầm sống trong lòng. Không bao giờ... Giá bà được đánh đổi tất cả của cải để lấy một đứa con !

Tôi thấy người bà rung động, một tiếng thở sẽ thoát ra môi, rồi đôi mắt ráo của bà bóng mờ đi như ướt lệ. Bà nhìn đứa bé trên cánh tay chắc mạp của chị Sen, đứa bé đang rúc bú đôi vú căng sữa trong yếm mẹ.

Lúc thầy u chị Sen xin phép về, bà Cả nhất định không lấy lẽ ; bác Nhiều sợ quá, khẩn khoản vật nài mãi, bà cũng không nghe, bắt phải mang về, nói bà có lẽ nhiều rồi, không cần lấy của hai vợ chồng nghèo bác nữa. Rồi muốn tỏ cho bác biết rằng không phải bà giận, bà Cả mở tủ lấy hai đồng bạc mới đưa cho chị Sen bảo về may áo cho con mặc.

Hôm ấy, hai vợ chồng bác Nhiều hơn hồ sách bu gà và buồng chuối ra về, chị Sen vui vẻ theo sau, vừa đi vừa nựng con rồi rít.

Thạch-Lam



Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

**Ngô Vi Thiết**

Nº 28 Bourin, Hanoi  
mà xem vận - hạn, tình -  
duyên, con cái, của cải  
kẻ thù, người yêu . . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư bảo-đảm cho khỏi mất.

**PHIẾU DỰ THÍ  
Ô CHỮ Ngày Nay**

## THA PHƯƠNG

Hồi Hoàng đế nước Á thua chạy ra ngoài, người ta — nhất là người Ý — đồn âm lên rằng Hoàng đế đem theo không biết cơ man nào là tiền của : Vàng khuôn tỉ từng hòm như về đời cổ ở bên Ấn-độ vậy.

Rồi Hoàng đế đến hội Quốc liên ; rồi người ta lặng yên để Hoàng đế mất ngôi và để nước Ý đem cái ván mình độc ác của nước ấy vào đất xứ Á. Hoàng đế nay đây mai đó, giờ thì về sống ở nước Anh. Một nhà báo đến thăm, ngạc nhiên khi thấy hoàng đế sống khó khăn trong cảnh nghèo túng : than không đủ sưởi, chiếc xe hơi cuối cùng đương đợi người đến mua. Hồi, phé để nói đến tình cảnh của nhà một cách thành thực. Phé để đem theo lưng vốn rất ít, vì phé để hồi ấy mong ở công lý, ở sức mạnh của hội Quốc-liên. Cái cảnh nghèo của phé để hiện giờ đủ để tỏ rõ lời người ta vu cáo phé để đã khuôn hết tiền của nước theo mình.

Cái cảnh nghèo của phé để nước Á ngày nay, rõ là tội của hội Quốc liên, cái hội lập lên để bênh vực kẻ yếu mà nay đến bênh vực cái sống thừa của mình cũng không xong. Nếu phé để không quá tin hội Quốc liên thì có lẽ đã chịu hòa ngay với nước Ý để giữ cái địa vị đế vương như các vua chúa bị bảo hộ rồi thì có lẽ nay cũng vẫn được no nê sung sướng về vật chất, nếu không về tinh thần.

Nhưng phé để chắc cũng nghĩ lại : nước đã mất, thì nhà mình, thân mình là của không đáng kể... Đành rằng vậy, nhưng ở thời buổi sát đồng này, muốn mưu sự phục quốc, hay mưu một cuộc đời ấm bên lò sưởi, đều cần đến tiền cả. Vua cũ nước Xiêm thế mà khôn, đem bảo

hiềm cái ngôi vàng gần lưng lay để đến lúc bị chuốt, có đủ tiền bạc để sống một đời nhàn hạ đầy đủ ở ngay nước Anh, nơi mà hoàng đế nước Á đương sống trong sự túng bần.

Tứ-Lý



Hàng nghìn thiếu phụ đã, tìm thấy hạnh phúc và ái tình nhờ ở cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của một thiếu nữ mà đàn ông rất yêu đương, mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon (màu trắng, không có chất nhờn) lên mặt và cổ thôi sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà phần đánh được đều, không bết lại thành tảng. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cùng là nhiều chất béo và làm cho trắng. Những chất ấy làm mất những tàn nhang, làm cho các lỗ chân lông se lại, và chỉ trong ba ngày làm cho da dễ xấu xí đến đâu cũng trở nên tươi tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem Tokalon (không nhờn), là thứ bỏ dưỡng cho da dẻ. Thứ kem đó để giúp cho nhiều thiếu nữ chiếm được tình yêu đương của vị hôn phu mình.



ĐẠI LÝ : F. Maron A Rochat et Cie  
45, Boulevard Gambella — Hanoi

Cần xuất bản bằng tiếng  
LÀNG SA

MỘT NGƯỜI ANNAM  
rất

THƯƠNG NƯỚC MÌNH  
lại hoan nghênh Đại-Pháp :

Lịch sử ông  
PHAN THANH GIẢNG  
của

LÊ THÀNH TƯỜNG viết  
Có quan Thống Sứ  
YVES CHATEL viết tựa

Mời các bà, các cô lại xem những mẫu

**Manteau** năm 1938

Tại hiệu may ỹ phục phụ nữ tân thời

**LEMIUR**

N° 16, Rue Lê-Lợi

(Giống cây Thị Hàng Kèn, Hanoi)

Nhiều Hàng mùa thu  
và mùa đông mới sang

Đủ mặt hàng tơ, lụa, len may áo và manteaux đủ các kiểu, các mẫu rất nhã và hợp-thời  
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp  
Hàng tây hàng ta và hàng nội hóa

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIÀ,  
ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY  
Xin mời đến xem mẫu hàng.  
Viết thư thương lượng cho

**MAI-ĐỀ**

26, Phố hàng Đường  
HANOI



## Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles  
scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages	Op09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.09
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	0.70
Plumier laqué, couvercle chromes	0.90
Compas s/panoptics : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé réversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette :	3.10 - 1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

**L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE**

HANOI — HAIPHONG

T. PL. CAT

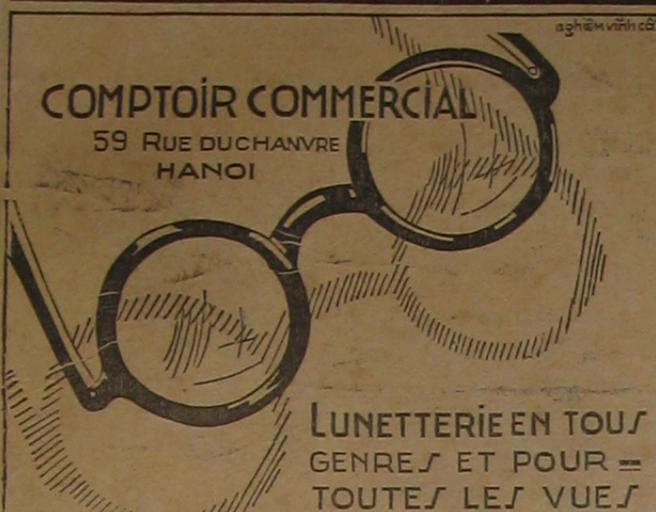
**Trên Chầu Trời**

9.20

**BẠC AI**

Ngựa và trị  
**CẨM-NHIỆT**  
CÓ  
**BAN-TRAI**  
**KINH-PHONG**  
Thối binh 15 Phúc  
BÁN KHẮP NƠI

COMPTOIR COMMERCIAL  
59 RUE DUCHANVRE  
HANOI



LUNETTERIE EN TOUS  
GENRES ET POUR  
TOUTES LES VUES

CL. VINH-DU



Sữa NESTLÉ  
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà  
thương, các nhà hộ-sinh và  
các nhà thương binh, v. v.  
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên

PHƯƠNG PHÁP VÀ HẠNH PHÚC CỦA MỌI NGƯỜI TRI THỨC

## Bùa yêu nhân đạo

Đấu trí: ai không tin thần học nên ra lĩnh 6000\$



Đây là ảnh Mme LESPILIN, luật khoa tiến sĩ đã nhờ phép nhân đạo này, gây dựng được hoàn toàn diễm phúc, là một môn sinh rất sốt sắng hiện nay tự ý nhận việc tuyên truyền phép vệ sinh phép đồ ở Pháp và Âu châu.

Các bạn gửi mandats và thư từ kể ngày 30 Janvier 1938 là cũng hạn (tính xa có dấu giấy thép làm bằng). Quá hạn đó, các bạn đừng gửi nữa, chúng tôi có việc phải đi Paris tháng riêng ta này. Bạn nào chậm trễ đừng ân hận. Cũng các bạn trai, gái, già, trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyệt sạch giá trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng người xinh đẹp giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri châu tri sĩ **LUƠNG-VĂN-HẢI** tiên sinh.

Muốn cho các bạn được vui lòng, tháng riêng ta này và sau đây mãi mãi, các bạn cần hỏi điều gì, các bạn cứ gửi thư theo địa chỉ thế này:

M. ĐỨC, professeur de "science" occulte, Phủ-lý.

Dù chúng tôi ở Pháp hay ở đâu, số bera điện cũng chuyên đạt đến được, chúng tôi vai lòng trả lời các bạn. Nhưng bạn học phép đến hết ngày 30 Janvier này là cũng. Bạn nào cần đòi thần chú nên gửi mandat và tên tuổi trước ngày đó theo địa chỉ cũ. Về học thuật nhân đạo đó, Luông-tiên-sinh có hai phép: Trung đẳng pháp và Siêu đẳng pháp. Trung đẳng pháp, á tình rất đồng nân là phép hộ mệnh cho mọi người. Siêu đẳng pháp rất thần kỳ không phải cho ầu uống chỉ. Như bạn chưa có gia-đình, hoặc có gia-đình rồi nhưng vì cảnh ngộ, bạn cần kết duyên với người xinh đẹp, giàu sang ở gần hay ở xa đã quen biết hay chưa quen biết, hoặc bạn cần cho cha mẹ, vợ chồng, anh em, bạn hữu, chủ nhân, quan trên, dân dưới yêu mến chân tâm, chiều bạn mọi điều sở thích thì bạn học Siêu đẳng pháp, bạn chỉ luyện phép vào nước mưa, chải tóc là lại nhà người bạn sở cần. Trong thấy một mọi người nhà đó (tới linh hạn đức trong khi luyện phép) in chắc quí, miễn bạn rất nhiệt liệt, ai cũng vui lòng nghe theo những lời bạn nói. Phép này khoa học gọi là Viễn khách ám thị phép ứng dụng vào á tình rất kỳ diệu. Nhưng phần nhiều các bạn đều xin học cả hai phép Trung đẳng và Siêu đẳng đồng thì hành cùng một lúc theo cách Song liên kích động. Các bạn đó chiếm hết tâm hồn thế phách người yêu và thần quyền dù bảo họ lợi xuống số hay nhảy vào lửa, họ cũng vui lòng hi xả cho linh nghĩa. Không dùng phá tán vợ chồng người được. Trong phạm vi nhân đạo, phép thần kỳ này là sức mạnh chung thân của một người, trai, gái, già, trẻ đáng phá tan hết trống gai trên đường tình

mã sống trong cảnh tươi vui, đầm thắm. Hàng ngày bao nhiêu bị kịch, tội ác, tự tử, ăn mạng, diễn trên các báo nguyên nhân hầu hết: cay đắng tình trường! Người đời khác chỉ những thuyền nhỏ bé, đồng bành trên bể lớn, vì giông tố cơn con chim đâm biết bao? Nhưng có bùa yêu khác chỉ có phù phao nó cứu khỏi chết đuối và ít ai đau lòng vì nỗi vợ chồng phản bội, chia sẻ trái tim, gia đình tan nát, bầm xé can tràng, làm cho nhiều bạn phạm tội giết người hoặc chán đời tự tử; Chúng tôi đã tiếp được nhiều lẽ tạ và lời khen của các bậc trí thức thân-bào Tây, Nam, khác đã biết đồng từ lâu, vậy trích đăng lời khen của M. Martial Bertholet Ingénieur Parc Joséphine à Tam-Bào (Vĩnh-yên) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đăng: « Bi tặng lạ lùng trong tư tưởng những bùa yêu này là những phép thần kỳ không nghĩ hoặc chỉ nữa, của bạn vô giá, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh phúc ở đời, nó tháo dỡ bao nhiêu khổ tâm, tội ác, quynh sinh, Hối cả nghĩa chữ nhân ái là ở đó. » Ces philtres énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie, Trésors inestimables, ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité. » truyện giấy rất rõ ràng chỉ một lần là hoàn toàn làm được. Hiệu lực rất lâu bền, giấy cho tình cảm, không bao giờ sinh ghét nhau, những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lẽ tạ giấy khen Trung đẳng pháp 3p00. Siêu đẳng pháp 6p00. Người Tây, quan trường phủ hộ trả gấp đôi. Người lao động Trung đẳng 2p00. Siêu đẳng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ lạ lùng: phép trừ ác thù hồ báo bằng thần chú (trừ năm con không sai một). Loại hồ báo linh khôn lắm đi săn rất nguy hiểm, đánh thuốc độc không khi nào được. Chúng tôi thần chú vào con lợn con chó sống, đem buộc chỗ rừng rữ. Hồ báo thấy vật sống, liền thụt, nhưng sẽ bị chết, chúng tôi đặt giải 600p tăng, ai không tin thần học đấu trí với chúng tôi là không có phép lạ tăng đó. Được cuộc lĩnh 600p thua chỉ trả 300p. Thí nghiệm sắc nhiên. Làm tờ cam kết tại phòng luật sư. Ai muốn đấu trí, nên viết thư.

**THẺ LỆ HỌC PHÉP.** — Gửi recommend tên tuổi và mandat số tiền bằng phép muốn học đến người Quản-ly. Trong thư hứa hậu tạ một số tiền (tùy tâm người học) sau khi đã được toái chỉ linh trường. Sẽ trích một nửa giúp các hội phúc. Bạn nào có điều chỉ muốn bồi và muốn đỡ công chờ đợi thì viết rõ trong thư: « Cảnh tôi thế này... lời muốn thế này... Luông-tiên-sinh xem xét, nếu ứng dụng trong trường hợp đó xin gửi phép contre remboursement Tên tuổi tôi... ở tại... Cần hỏi điều chi, gửi bi tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 0p 80 cước phí. Người học muốn phép gửi recommend đình thêm 0p20 tem. Bùa yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và á tình. Những phép này căn cứ vào thần trí bùa rất linh kỳ không phải là phương pháp mê tín dị đoan,

Tiếp kiến các bạn tại thăm chiều thứ năm và thứ bảy từ 2h30 đến 5h30. Thư và mandat viết lên người quản lý: M. Đức professeur, Villa de Mau

TUẦN PHỦ BÙI, Rue Chân-cầu Phủ-lý Tonkin.

Vì nhiều bạn yêu cầu đợy tăng giá, chúng tôi chiều ý vẫn nguyên giá cũ

muốn được mạnh khỏe, không  
gì hơn là dùng rượu Cognac

# MARTELL



Đại lý độc quyền  
L. Rondon et C<sup>o</sup> L<sup>td</sup>

## Tam Tinh Hải Cầu Bồ Thận Hoàn

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh khí, Thận cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một môn báu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tính mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh-khí xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.

II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khí xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình bần-thần, tay chân nhức mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khí cũng xuất ra là hoạt-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khí cũng xuất ra ; hoặc khi đại, tiểu tiện rặn mạnh tinh-khí cũng rỉ ra là hoạt-tinh, vì như thùng nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều :

A) Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghĩ, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hòa động tương hỏa tùy mà sinh ra.

B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sinh đau.

C) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc hành lớn mà sinh ra.

Người mắc phải ba chứng trên đây thì thường đau thất ngang, nước tiểu vàng, từ chi bãi hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hơi hộp và rang tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu, nhờ sự lịch trí, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác, tên là TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi nguyên, bình phục sức lại. 2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tình dục không được lâu, có vợ lâu mà không có con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quyết, tiên-tinh trực xạ từ cung mới có thể kết tử nhâm thần sinh con nối hậu. 3) Người bởi tư sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diện hoa, uống thuốc này thì bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí. 4) Người bởi lao tâm, thận suy, đau thất ngang lưng, tay chân nhức mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen, ù tai, mắt không tỏ, tối tâm mặt mày, chân răng rụng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.  
Giá mỗi hộp (5 viên) . . . 1p00

Vô Văn Văn Dược Phòng Thudaumot

CHI CUỘC : Hanoi, 86, Rue du Coton — Haiphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne  
Haiduong — Maréchal Joffre — Huế 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée

In tại nhà in Thụy-Kỳ, Tél : 869 Hanoi

Le Gérant Nguyễn Trường Lân